

Số: 1323/QĐ-ĐHHHVN-CTSV

Hải Phòng, ngày 22 tháng 09 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1756/QĐ-HĐT ngày 02/10/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Thủ tướng chính phủ; quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực Giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-ĐHHHVN ngày 21/01/2021 và Quyết định số 1302/QĐ-ĐHHHVN ngày 18/10/2022, 180/QĐ-ĐHHHVN ngày 08/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, về việc ban hành quy định xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Biên bản 1509/BB-ĐHHHVN của Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập ngày 15/09/2023 và kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên học kỳ II năm học 2022-2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng CTSV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2023-2024 tính theo kết quả học tập và rèn luyện học kỳ II năm học 2022-2023 cho sinh viên (có danh sách kèm theo)

Tổng số tiền **4.404.267.000** đồng trong đó:

- Viện Đào tạo Chất lượng cao 84 sinh viên: **484.806.000** đồng.
- Viện Đào tạo Quốc tế 71 sinh viên: **395.626.000** đồng.
- Các Khoa/ Viện còn lại 616 sinh viên: **3.523.835.000** đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các Phòng: TC-HC, Đào tạo, CTSV, KH-TC, Trưởng các Khoa/Viện có sinh viên, sinh viên có tên trong danh sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, CTSV.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Minh Đức



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

Năm học: 2023- 2024 - Học kỳ: 1

(Kèm theo Quyết định số: 1323 /QĐ-ĐHHHVN, ngày 22 tháng 09 năm 2023)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CM1
Hệ: Đại học chính quy										
Khoa: Khoa Công nghệ thông tin										
Lớp: CNT61ĐH										
1	87685	Nguyễn Xuân Anh	28.06.2002	3,53	0,2	88	3,73	5.390.000	099704070045463	027202001353
2	89711	Đỗ Hồng Biên	09.01.2002	3,72	0,2	90	3,92	5.929.000	099704070045471	030202001241
3	89043	Hoàng Thị Phương Hoa	20.10.2002	3,83	0,2	100	4,03	5.929.000	099704070045507	031302005000
4	86219	Đỗ Thị Huế	02.01.2002	3,92	0	90	3,92	5.929.000	099704070045354	031302000125
5	87726	Phạm Bá Huy	18.10.2002	3,81	0,2	100	4,01	5.929.000	099704070045376	031202008403
6	88216	Đỗ Nhật Minh	30.12.2001	3,75	0	90	3,75	5.929.000	099704070045399	031201010935
7	89773	Tạ Thị Phương Thảo	26.05.2002	3,58	0,2	92	3,78	5.929.000	099704070045427	001302001095
8	89921	Bùi Tiến Trọng	18.03.2002	3,75	0	90	3,75	5.929.000	099704070045436	031202000905
9	88366	Ngô Ngọc Vân	13.12.2002	3,67	0,2	95	3,87	5.929.000	099704070045452	031302007830
Tổng lớp:								52.822.000		
Lớp: CNT62ĐH										
1	91662	Phạm Quỳnh Anh	09.12.2003	3,82	0	90	3,82	5.929.000	099704070053206	011303000810
2	92472	Đào Thị Bình	11.08.2003	3,79	0	90	3,79	5.929.000	099704070051841	033303003524
3	92336	Cao Thị Hoàng Dương	10.08.2003	3,74	0,2	100	3,94	5.929.000	099704070052172	031303005608
4	90330	Bùi Nhật Hoàng	15.02.2003	3,79	0	90	3,79	5.929.000	099704070049435	031203012651
5	92391	Phạm Quang Khải	18.03.2003	3,89	0,05	100	3,94	5.929.000	099704070048914	031203002090
6	92145	Bùi Minh Khuê	30.07.2003	3,82	0	90	3,82	5.929.000	099704070051821	031303009391
7	90740	Đặng Văn Tuyển	24.10.2003	3,74	0	90	3,74	5.929.000	099704070050044	031203005631
Tổng lớp:								41.503.000		
Lớp: CNT63ĐH										
1	95545	Nguyễn Đức Dũng	06.06.2004	3,91	0,2	90	4,11	5.929.000	291704070004840	031204005076
2	95402	Phạm Thị Minh Hồng	05.01.2004	4	0,2	90	4,2	5.929.000	099704070058393	031304008740
3	96844	Bùi Đức Cảnh Khang	12.05.2004	3,89	0,2	100	4,09	5.929.000	219704070005799	031204002071
4	95120	Nguyễn Thùy Linh	22.02.2004	4	0,2	92	4,2	5.929.000	291704070004814	031304005282
5	94987	Phùng Đức Thắng	24.01.2003	3,91	0,2	92	4,11	5.929.000	291704070004813	031203000104
6	98880	Nguyễn Bá Tùng	27.01.2004	3,84	0,2	92	4,04	5.929.000	291704070004340	031204012351
Tổng lớp:								35.574.000		
Lớp: KPM61ĐH										
1	88144	Nguyễn Phương Thảo	14.01.2002	3,68	0	100	3,68	5.929.000	099704070045563	031302004454
2	89121	Lê Đức Thiện	12.01.2002	4	0,05	100	4,05	5.929.000	099704070045565	038202003050
3	86065	Đào Văn Thu	31.07.2000	3,89	0,05	100	3,94	5.929.000	099704070045566	031200001166
4	86351	Nguyễn Minh Tuấn	10.02.2002	3,91	0	100	3,91	5.929.000	099704070045570	031202008321
Tổng lớp:								23.716.000		
Lớp: KPM62ĐH										
1	92589	Cao Mạnh Duy	07.01.2003	3,82	0,05	100	3,87	5.929.000	099704070051707	031203005742
2	90372	Nguyễn Hoàng Đăng	30.05.2003	3,89	0,05	100	3,94	5.929.000	099704070050157	031203005640
3	92579	Vũ Tùng Lâm	27.12.2003	3,4	0	88	3,4	5.390.000	099704070051711	031203005091
4	92413	Phạm Hải Nam	05.11.2003	3,56	0	88	3,56	5.390.000	099704070052374	031203011277
Tổng lớp:								22.638.000		

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thường	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
Lớp: KPM63ĐH											
1	95937	Nghiêm Thị Mỹ	Linh	27.09.2004	4	0,2	100	4,2	5.929.000	'291704070004454	031304008607
2	97575	Đinh Thị Trà	My	26.07.2004	3,53	0,2	98	3,73	5.929.000	'291704070004309	031304001286
3	97339	Nguyễn Văn	Thịnh	06.06.2004	3,68	0	95	3,68	5.929.000	'291704070004308	031204008661
4	96278	Nguyễn Minh	Trường	21.07.2004	4	0	100	4	5.929.000	'291704070004846	031204003539
5	95182	Nguyễn Văn	Tùng	11.04.2004	3,79	0,2	100	3,99	5.929.000	'291704070004215	031204008065
Tổng lớp:										29.645.000	
Lớp: TTM61ĐH											
1	88514	Nguyễn Văn	Đoàn	23.09.2002	3,47	0,2	98	3,67	5.929.000	099704070045593	031202003981
2	86394	Trần Văn	Đông	28.12.2002	3,32	0	88	3,32	5.390.000	099704070045594	031202005681
3	86002	Hoàng Văn	Thảo	22.11.2002	3,91	0	90	3,91	5.929.000	099704070045631	031202007107
4	86087	Phạm Văn	Thiên	02.12.2002	3,18	0,2	96	3,38	5.390.000	099704070045632	031202000910
Tổng lớp:										22.638.000	
Lớp: TTM62ĐH											
1	90856	Phạm Thị	Ngân	03.09.2003	3,25	0	98	3,25	5.390.000	099704070049029	031303000889
2	92374	Đỗ Hoàng	Sơn	19.06.2003	3,46	0	98	3,46	5.390.000	099704070050318	031203003699
3	92073	Phạm Đức	Trung	12.12.2003	3,56	0,05	98	3,61	5.929.000	099704070051900	031203009593
Tổng lớp:										16.709.000	
Lớp: TTM63ĐH											
1	96219	Nguyễn Gia	Bảo	07.03.2004	4	0,2	100	4,2	5.929.000	219704070006371	031204007208
2	96243	Nguyễn Thị Mai	Chi	01.01.2004	3,84	0,2	100	4,04	5.929.000	219704070006372	031304004939
3	97552	Nguyễn Sỹ Nam	Dương	13.08.2004	3,79	0,2	100	3,99	5.929.000	'291704070004892	031204001006
4	96204	Vũ Nhật	Hoàng	28.10.2004	3,91	0,2	100	4,11	5.929.000	219704070005618	031204008865
Tổng lớp:										23.716.000	
Tổng khoa: 46										268.961.000	
Khoa Công trình											
Lớp: BĐA61ĐH											
1	86161	Bùi Tá	Chiến	21.08.2001	3,8	0,05	100	3,85	5.929.000	219704070002384	212618499
2	89356	Phạm Xuân	Hùng	28.10.2002	3,89	0,05	100	3,94	5.929.000	099704070045705	031202004737
Tổng lớp:										11.858.000	
Lớp: BĐA62ĐH											
1	92059	Trần Thị	Linh	20.09.2003	3,61	0	95	3,61	5.929.000	099704070051538	031303004792
2	92141	Vũ Phương	Thảo	07.06.2003	3,75	0,05	97	3,8	5.929.000	291704070003245	031303002986
3	92187	Nguyễn Đức	Thuận	09.05.2003	3,64	0,05	100	3,69	5.929.000	099704070053940	031203003945
4	90533	Bùi Thị	Yến	01.04.2003	3,9	0,05	100	3,95	5.929.000	099704070049241	030303003966
Tổng lớp:										23.716.000	
Lớp: BĐA63ĐH											
1	97150	Nguyễn Ngọc	Anh	27.05.2004	3,53	0,05	98	3,58	5.390.000	219704070006302	026304007232
2	96472	Nguyễn Đạt	Hiếu	09.11.2004	3,44	0	80	3,44	5.390.000	'291704070004960	034204011775
3	98116	Bùi Hữu	Hùng	26.06.2003	3	0	78	3	4.900.000	219704070005668	031203012050
4	97273	Ngô Thị Khánh	Linh	17.05.2004	2,73	0,05	96	2,78	4.900.000	219704070005562	031304001913
5	97418	Nguyễn Thị Thúy	Mơ	27.02.2004	3,07	0,05	88	3,12	4.900.000	'291704070004967	026304004210
6	94970	Hoàng Mai	Phương	16.08.2004	2,92	0,05	88	2,97	4.900.000	219704070006112	031304002585
7	95483	Đào Thiên	Trường	05.04.2004	2,91	0,05	96	2,96	4.900.000	219704070006145	031204009880
Tổng lớp:										35.280.000	
Lớp: CTT60ĐH											
1	84106	Nguyễn Hải	Nam	08.11.2001	3,54	0,15	98	3,69	5.929.000	219704070002721	036201007895

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
Tổng lớp:									5.929.000		
Lớp: CTT62ĐH											
1	91974	Nguyễn Thị Mai	Anh	11.10.2003	3,19	0,05	96	3,24	5.390.000	099704070048942	031303011226
Tổng lớp:									5.390.000		
Lớp: CTT63ĐH											
1	99024	Phạm Duy	Hoàng	12.11.2004	3,03	0,05	91	3,08	4.900.000	099704070058156	031204005081
2	97106	Trần Phương	Nam	20.04.2004	2,59	0	91	2,59	4.900.000	291704070004378	031204004772
Tổng lớp:									9.800.000		
Lớp: KCĐ60ĐH											
1	83955	Vũ Văn	Mạnh	01.10.2001	3,68	0,2	90	3,88	5.929.000	099704070042965	031201002412
Tổng lớp:									5.929.000		
Lớp: KCĐ61ĐH											
1	89726	Đinh Tùng	Dương	18.01.2002	3,74	0	90	3,74	5.929.000	099704070045736	031202003045
Tổng lớp:									5.929.000		
Lớp: KCĐ63ĐH											
1	95635	Hồ Quỳnh	Anh	20.03.2003	2,62	0,05	96	2,67	4.900.000	219704070006244	031303004883
2	98672	Phạm Thành	Đoàn	23.12.2004	2,57	0	96	2,57	4.900.000	219704070006074	031204004174
Tổng lớp:									9.800.000		
Lớp: KTD60ĐH											
1	84734	Nguyễn Quang	Tâm	28.07.2001	2,7	0,05	96	2,75	4.900.000	291704070001116	031201004172
Tổng lớp:									4.900.000		
Lớp: KTD61ĐH											
1	87334	Phạm Văn Minh	Vũ	03.07.2002	3,5	0,05	98	3,55	5.390.000	099704070045649	031202002345
Tổng lớp:									5.390.000		
Lớp: KTD62ĐH											
1	90744	Nguyễn Thành	Trung	17.01.2003	2,9	0,05	96	2,95	4.900.000	099704070049621	031203004437
Tổng lớp:									4.900.000		
Lớp: KTD63ĐH											
1	96781	Hoàng Đình	Khoa	07.08.2004	3,19	0	91	3,19	4.900.000	291704070004377	031204003811
Tổng lớp:									4.900.000		
Lớp: QCX60ĐH											
1	82352	Phạm Trung	Cảnh	24.02.2001	3,87	0,2	100	4,07	5.929.000	219704070002374	031201002171
Tổng lớp:									5.929.000		
Lớp: QCX61ĐH											
1	89781	Nguyễn Ngọc	Ánh	21.09.2002	3,84	0	100	3,84	5.929.000	099704070045652	031302009225
2	85728	Đào Thị Mai Anh	Tuyết	01.01.2002	3,76	0,05	100	3,81	5.929.000	099704070045693	031302009944
3	89486	Đào Hà	Vy	28.07.2002	3,34	0,05	93	3,39	5.390.000	099704070045695	031302003494
Tổng lớp:									17.248.000		
Lớp: QCX62ĐH											
1	92289	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	19.08.2003	3,54	0	98	3,54	5.390.000	099704070049719	031303007859
2	92284	Đinh Quang	Cường	21.07.2003	3,37	0	98	3,37	5.390.000	291704070003189	031203012366
3	92242	Lưu Quý	Dương	07.02.2003	4	0,05	100	4,05	5.929.000	099704070054791	031203018385
4	92255	Nguyễn Văn	Nam	10.08.2003	3,6	0	100	3,6	5.929.000	099704070051426	030203010562
5	92313	Phùng Thị Yến	Trang	28.10.2003	3,53	0,05	98	3,58	5.390.000	099704070048918	031303006188
Tổng lớp:									28.028.000		
Lớp: QCX63ĐH											
1	98149	Phạm Thị Thu	Hòa	26.05.2004	3,17	0	91	3,17	4.900.000	219704070005983	031304003828

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thường	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CM1
2	98422	Phạm Khánh	Linh	10.07.2004	3,6	0	100	3,6	5.929.000	219704070005990	031304009052
3	96244	Phạm Thị Khánh	Linh	03.04.2004	3,75	0,05	100	3,8	5.929.000	219704070006202	031304004436
4	97287	Nguyễn Thị Trà	My	08.09.2004	3,33	0	98	3,33	5.390.000	'291704070004965	030304014771
5	95278	Nguyễn Thị Hải	Quyên	16.09.2004	3,11	0	91	3,11	4.900.000	099704070057971	031304009728
6	96107	Nguyen van Alexander	Thành	28.08.2004	3,6	0	100	3,6	5.929.000	099704070058421	231204005073
Tổng lớp:									32.977.000		
Lớp: XDD60ĐH											
1	82283	Phạm Ngọc	Ánh	14.06.2001	3,85	0	90	3,85	5.929.000	219704070002355	031201002922
2	85032	Nguyễn Thị Thanh	Thu	01.07.2001	3,93	0,05	90	3,98	5.929.000	099704070044078	031301002339
Tổng lớp:									11.858.000		
Lớp: XDD61ĐH											
1	88598	Bùi Thế	Hoàng	25.01.2002	3,28	0	83	3,28	5.390.000	099704070045905	031202003815
2	86522	Nguyễn Thị	Thương	20.10.2002	3,38	0	88	3,38	5.390.000	099704070048270	031302009074
3	89840	Lưu Thị Thùy	Trang	28.01.2002	2,94	0,05	81	2,99	4.900.000	099704070045782	022302000466
Tổng lớp:									15.680.000		
Lớp: XDD62ĐH											
1	92172	Vũ Hoàng	An	03.11.2003	3,2	0	85	3,2	5.390.000	099704070052106	031203002998
2	92214	Trần Hải	Đặng	26.01.2003	3,62	0	100	3,62	5.929.000	099704070051471	031203005630
3	92233	Trần Minh	Hải	12.08.2002	3,18	0,05	96	3,23	5.390.000	099704070048858	035202007653
4	92276	Nguyễn Như	Tài	30.06.2003	3,82	0	100	3,82	5.929.000	099704070051591	031203000382
5	93666	Hoàng Quốc	Vương	27.10.2003	3,19	0	77	3,19	4.900.000	099704070054835	036203009563
Tổng lớp:									27.538.000		
Lớp: XDD63ĐH											
1	97042	Nguyễn Khánh	Băng	30.09.2004	3,4	0	93	3,4	5.390.000	'291704070004963	031304016268
2	95351	Ngô Thành	Đạt	04.08.2004	3,42	0,05	93	3,47	5.390.000	219704070005743	034204006637
3	97380	Nguyễn Duy	Hiếu	22.05.2004	3,4	0	93	3,4	5.390.000	'291704070004966	031204001724
4	96515	Phạm Huy	Hoàng	13.11.2004	2,93	0	91	2,93	4.900.000	219704070006153	031204006220
5	96516	Phạm Văn	Hoàng	20.09.2004	4	0	100	4	5.929.000	219704070006154	031204010286
6	96363	Nguyễn Minh	Tân	20.08.2004	2,81	0	96	2,81	4.900.000	219704070006252	031204004150
Tổng lớp:									31.899.000		
Tổng cộng 56									304.878.000		
Khoa Điện - Điện tử											
Lớp: ĐTD61ĐH											
1	86883	Đinh Hữu	An	18.10.2002	4	0,05	100	4,05	5.929.000	099704070045792	031202001078
2	87635	Hoàng Đức	Anh	04.01.2002	4	0	100	4	5.929.000	099704070045798	031202001767
3	86908	Lê Khắc	Châu	02.03.2002	3,92	0	100	3,92	5.929.000	099704070045804	031202001088
4	85730	Trần Quốc	Dũng	12.12.2000	4	0,05	100	4,05	5.929.000	099704070045849	031200000667
5	85933	Nguyễn Tiến	Đạt	13.07.2002	3,8	0	100	3,8	5.929.000	099704070048166	031202010210
6	85949	Nguyễn Bá	Hiếu	26.08.2002	3,8	0	100	3,8	5.929.000	099704070045869	031202009066
7	89100	Nguyễn Tuấn	Thành	15.04.2002	3,82	0,05	100	3,87	5.929.000	099704070045887	031202002946
8	85765	Hoàng Tuấn	Tú	28.07.2002	3,8	0,05	100	3,85	5.929.000	099704070045897	031202008465
Tổng lớp:									47.432.000		
Lớp: ĐTD62ĐH											
1	90117	Chu Lan	Anh	05.11.2003	4	0,05	100	4,05	5.929.000	099704070051462	031303007307
2	90228	Nguyễn Ngọc	Đức	09.05.2003	3,67	0	90	3,67	5.929.000	099704070052327	031203000182
3	91585	Lưu Trung	Hiếu	11.11.2003	3,89	0,05	100	3,94	5.929.000	099704070052557	030203005874
4	91573	Hoàng Đắc	Huy	12.04.2003	3,7	0	90	3,7	5.929.000	099704070052561	031203009181

G
G
C
A

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
1	95720	Đặng Thị Mỹ Duyên	13.05.2004	3,53	0,05	98	3,58	5.390.000	099704070059894	031304000356
2	99017	Hoàng Anh Hùng	15.10.2004	3,75	0	82	3,75	5.390.000	099704070058347	031204004239
3	98157	Vũ Văn Ngọc	21.05.2004	3,64	0,05	100	3,69	5.929.000	099704070057703	031204003726
4	96431	Nguyễn Thị Minh Tâm	06.11.2004	3,67	0	82	3,67	5.390.000	099704070057565	031304014737
5	91553	Ngô Đức Trung Thành	03.01.2003	3,73	0	82	3,73	5.390.000	291704070003233	031203000387
6	96301	Đổng Thị Huyền Thu	28.01.2004	3,53	0	80	3,53	5.390.000	099704070057992	031304004948
Tổng lớp:								32.879.000		
Lớp: TĐH61ĐH										
1	89472	Phạm Văn Ba	11.10.2002	3,47	0	98	3,47	5.390.000	099704070048198	031202007015
2	89358	Đặng Hữu Công	13.09.2002	3,75	0,05	100	3,8	5.929.000	099704070046069	034202010650
3	88352	Phạm Tấn Dũng	13.03.2002	3,69	0,05	100	3,74	5.929.000	099704070048299	031202007692
4	88028	Nguyễn Hiền Hậu	05.10.2002	3,63	0,05	100	3,68	5.929.000	099704070046163	031302004188
5	89140	Nguyễn Mạnh Hùng	04.08.2002	4	0,05	100	4,05	5.929.000	099704070048298	031202007076
6	86026	Nguyễn Thị Thanh Tâm	24.08.2001	3,31	0,05	98	3,36	5.390.000	099704070048029	031301009442
7	88595	Phạm Minh Thuận	14.05.2002	3,38	0	93	3,38	5.390.000	099704070046147	031202008762
Tổng lớp:								39.886.000		
Lớp: TĐH62ĐH										
1	91437	Phạm Hoàng Anh	04.10.2003	3,9	0,05	100	3,95	5.929.000	099704070052226	031203001051
2	94693	Nguyễn Đông Đô	06.07.2003	3,7	0	100	3,7	5.929.000	099704070051746	042203009233
3	91244	Trần Văn Đức	21.05.2003	3,17	0,05	96	3,22	5.390.000	099704070048875	034203000377
4	90287	Vũ Văn Đức	30.07.2003	3,63	0,05	95	3,68	5.929.000	099704070052323	034203010011
5	91633	Lưu Thị Mai Hương	01.03.2003	3,33	0,05	98	3,38	5.390.000	099704070049057	031303009272
6	91750	Phạm Văn Thắng	01.04.2003	3,5	0,05	98	3,55	5.390.000	099704070050891	031203012657
7	91699	Phan Văn Thành	06.07.2003	3,47	0	90	3,47	5.390.000	099704070052919	031203008996
8	91741	Phạm Anh Tuấn	25.10.2003	3,57	0	90	3,57	5.390.000	099704070049100	031203007226
Tổng lớp:								44.737.000		
Lớp: TĐH63ĐH										
1	97088	Nguyễn Tất Minh Chiến	03.12.2003	3,67	0	100	3,67	5.929.000	099704070051452	022203003234
2	96973	Nguyễn Ngọc Hải	12.09.2004	3,42	0	93	3,42	5.390.000	099704070057629	031204001750
3	97508	Nguyễn Thủ Trưởng	07.07.2004	3,33	0	93	3,33	5.390.000	099704070057641	031204007650
4	95075	Hồ Quốc Việt	27.01.2004	3,33	0	93	3,33	5.390.000	099704070058481	040204029952
Tổng lớp:								22.099.000		
Tổng khoa: 70								391.265.000		
Khoa: Khoa Đóng tàu										
Lớp: ĐTA60ĐH										
1	85531	Phạm Thị Vi	25.10.2001	3,78	0,2	100	3,98	5.929.000	099704070043731	030301009032
Tổng lớp:								5.929.000		
Lớp: ĐTA61ĐH										
1	87791	Nguyễn Trịnh Sơn	22.09.2002	3,69	0,05	100	3,74	5.929.000	099704070046082	031202010021
Tổng lớp:								5.929.000		
Lớp: ĐTA62ĐH										
1	92212	Nguyễn Quang Tú	06.10.2003	3,33	0,05	88	3,38	5.390.000	219704070004923	033203006952
Tổng lớp:								5.390.000		
Lớp: ĐTA63ĐH										
1	95568	Bùi Việt Thắng	14.04.2004	2,6	0,05	96	2,65	4.900.000	219704070006159	031204000157
2	95416	Nguyễn Thị Thùy Trang	08.12.2003	2,9	0	86	2,9	4.900.000	291704070004416	066303003134
Tổng lớp:								9.800.000		

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
Lớp: VTT60ĐH										
1	84812	Nguyễn Văn Thăng	25.10.2000	3,38	0,15	98	3,53	5.390.000	099704070043426	187877916
Tổng lớp: 5.390.000										
Lớp: VTT61ĐH										
1	87447	Vũ Đình Dũng	01.11.2002	3,7	0,05	90	3,75	5.929.000	099704070046088	034202005667
Tổng lớp: 5.929.000										
Lớp: VTT62ĐH										
1	92466	Ngô Thị Lan Anh	30.11.2003	3,28	0,05	98	3,33	5.390.000	291704070003301	030303004282
2	92258	Đào Hải Khoa	03.10.2003	3,39	0,05	98	3,44	5.390.000	099704070050242	031203008050
Tổng lớp: 10.780.000										
Lớp: VTT63ĐH										
1	94982	Phạm Quang Hưng	27.11.2004	3,8	0,05	100	3,85	5.929.000	219704070006156	036204015753
2	95960	Bùi Gia Khánh	19.04.2004	3,75	0,05	96	3,8	5.929.000	219704070004432	031204003873
Tổng lớp: 11.858.000										
Tổng khoa: 11 61.005.000										
Khoa Hàng hải										
Lớp: ĐKT61ĐH										
1	89108	Võ Văn An	20.03.2002	3,94	0,05	100	3,99	5.929.000	099704070048218	049202013623
2	87444	Vũ Thùy Anh	04.01.2002	3,6	0,05	100	3,65	5.929.000	099704070046175	033302005111
3	85703	Đỗ Văn Đạt	02.03.2002	3,5	0,05	90	3,55	5.390.000	099704070046196	022202002424
4	89518	Bùi Phan Đôn	06.08.2002	3,71	0,05	100	3,76	5.929.000	291704070002508	034202010897
5	86265	Phạm Ngọc Hào	14.02.2002	4	0,05	100	4,05	5.929.000	099704070046205	031202009862
6	86078	Phạm Gia Khiêm	02.09.2002	3,74	0,05	100	3,79	5.929.000	099704070046257	042202001999
7	87670	Vũ Hồng Thái	03.11.2002	3,65	0	100	3,65	5.929.000	099704070046311	031202007155
8	88863	Đỗ Duy Trung	20.09.2002	3,85	0,05	100	3,9	5.929.000	099704070046324	031202007610
9	87290	Lưu Quang Tùng	08.10.2002	3,6	0,05	100	3,65	5.929.000	099704070046225	036202001887
Tổng lớp: 52.822.000										
Lớp: ĐKT62ĐH										
1	91241	Lê Trung Anh	05.09.2003	3,93	0	100	3,93	5.929.000	099704070049014	031203001440
2	91002	Phạm Quang Hai	18.01.2001	4	0	100	4	5.929.000	099704070049389	031201007067
3	92131	Nguyễn Thiện Hải	30.04.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070051340	036203014839
4	92475	Nguyễn Văn Hữu	11.08.2003	3,88	0,2	100	4,08	5.929.000	999990374074156	036203008590
5	90974	Đinh Xuân Hoàng Lâm	13.04.2003	3,68	0,2	100	3,88	5.929.000	099704070049398	031203005738
6	90499	Đỗ Duy Mạnh	29.08.2003	3,87	0,2	100	4,07	5.929.000	099704070049149	031203004337
7	94107	Ngô Bình Minh	10.05.2003	3,63	0,2	100	3,83	5.929.000	999990347727873	066203017322
8	94656	Nguyễn Văn Mùi	09.02.2003	3,82	0	100	3,82	5.929.000	099704070051256	022203007280
9	91032	Hoàng Phúc Thiện	08.02.2003	3,7	0,2	100	3,9	5.929.000	291704070003275	036203002661
10	91666	Phạm Trung Thương	28.10.2003	3,95	0	100	3,95	5.929.000	099704070052908	046203007295
11	91078	Võ Đức Trung	31.05.2003	3,63	0,2	100	3,83	5.929.000	099704070049725	031203003807
Tổng lớp: 65.219.000										
Lớp: ĐKT63ĐH										
1	95100	Lương Hoàng Anh	18.02.2004	3,75	0	100	3,75	5.929.000	219704070005857	020204001657
2	96131	Nguyễn Như Thế Anh	22.11.2004	3,63	0	100	3,63	5.929.000	219704070006425	034204005202
3	95849	Trần Tuấn Anh	18.03.2003	3,57	0	90	3,57	5.390.000	099704070057768	034203008459
4	96063	Nguyễn Đức Giáp	02.03.2004	3,71	0	100	3,71	5.929.000	219704070006420	040204005545
5	95469	Bùi Anh Minh	10.01.2004	3,8	0	100	3,8	5.929.000	099704070058049	034204017397
6	95559	Nguyễn Đình Nghị	06.12.2003	3,71	0	100	3,71	5.929.000	219704070005785	038203019141

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
7	95751	Lê Văn	Quân	13.01.2004	3,57	0	90	3,57	5.390.000	219704070006365	038204014880
8	96388	Nguyễn Đức	Thọ	11.09.2004	3,82	0	100	3,82	5.929.000	219704070006084	031204006701
9	94907	Vũ Thế	Tiền	04.05.2003	3,57	0	90	3,57	5.390.000	219704070006185	036203010961
10	95709	Lê Mạnh	Tú	23.11.2004	3,71	0	100	3,71	5.929.000	219704070006361	037204004322
11	98331	Trần Thanh	Tùng	26.04.2004	3,58	0	90	3,58	5.390.000	099704070058069	044204009088
Tổng lớp:									63.063.000		
Lớp: LHH61ĐH											
1	87457	Phạm Thị Kim	Chi	10.08.2002	3,7	0,05	100	3,75	5.929.000	099704070046423	031302003979
2	86778	Nguyễn Thị	Hồng	23.06.2002	3,73	0,2	100	3,93	5.929.000	099704070046441	031302009037
3	88031	Phạm Thị Thiên	Minh	29.06.2002	3,93	0,2	100	4,13	5.929.000	099704070046460	031302005835
4	87815	Nguyễn Minh	Quyên	21.07.2002	3,85	0,2	100	4,05	5.929.000	099704070046395	031302003514
5	88355	Phạm Thị Hương	Xuân	16.02.2002	3,73	0,05	100	3,78	5.929.000	099704070046495	031302007945
Tổng lớp:									29.645.000		
Lớp: LHH62ĐH											
1	91043	Lê Hoàng	Dương	17.10.2003	3,85	0	100	3,85	5.929.000	099704070050371	031203006630
2	91045	Nguyễn Mai	Khanh	26.11.2003	3,85	0	100	3,85	5.929.000	099704070049798	031303002465
3	91063	Vũ Thị	Là	20.04.2003	3,87	0	100	3,87	5.929.000	099704070049795	031303011863
4	91046	Trần Thị Thu	Ngân	24.11.2003	3,87	0	100	3,87	5.929.000	099704070049791	031303010600
5	93252	Vũ Thị Phương	Oanh	07.07.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070052194	031303011410
6	91116	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	21.01.2003	3,8	0,2	100	4	5.929.000	219704070004898	031303004694
7	91200	Chu Phương	Uyên	24.11.2003	3,77	0,2	100	3,97	5.929.000	099704070049709	031303005183
Tổng lớp:									41.503.000		
Lớp: LHH63ĐH											
1	98119	Nguyễn Ngọc	Cường	01.12.2004	3,63	0	98	3,63	5.929.000	219704070006022	031204005285
2	95622	Phạm Thị Thu	Hậu	18.09.2004	3,77	0,2	100	3,97	5.929.000	219704070005777	031304008494
3	97538	Khoa Thị Kim	Hồng	30.04.2004	3,5	0,2	90	3,7	5.929.000	219704070006500	031304001851
4	95747	Tạ Thu	Hồng	28.03.2004	3,69	0	100	3,69	5.929.000	219704070006364	031304001228
5	95958	Bùi Đức	Huy	02.06.2004	3,69	0	100	3,69	5.929.000	219704070006368	031204002450
6	96664	Lưu Yến	Ngọc	14.12.2004	3,43	0,2	98	3,63	5.929.000	219704070005836	031304001659
7	95022	Phùng Hữu	Tiến	17.12.2004	3,8	0,2	100	4	5.929.000	219704070006081	031204014995
Tổng lớp:									41.503.000		
Lớp: QHH61ĐH											
1	86153	Nguyễn Ngọc	Ánh	19.11.2000	4	0	100	4	5.929.000	099704070046505	031300003931
2	87872	Hoàng Thị Thu	Dung	09.01.2002	4	0	100	4	5.929.000	099704070046511	031302009034
3	87640	Nguyễn Thị Thùy	Giang	18.09.2002	4	0	100	4	5.929.000	099704070046332	031302002047
4	89701	Đặng Kim Ngọc	Loan	18.09.2002	3,87	0,2	100	4,07	5.929.000	099704070046354	034302011494
5	88481	Đỗ Mai	Ngọc	29.12.2002	3,83	0,2	100	4,03	5.929.000	099704070046364	031302001921
6	85731	Nguyễn Thế	Thịnh	19.06.2000	4	0	100	4	5.929.000	099704070046382	031200002964
Tổng lớp:									35.574.000		
Lớp: QHH62ĐH											
1	90903	Đỗ Ngọc	Anh	19.01.2003	3,76	0,2	100	3,96	5.929.000	099704070048971	031303004662
2	91171	Đồng Thị	Huyền	05.06.2003	3,82	0,2	100	4,02	5.929.000	099704070048921	031303002043
3	92210	Nguyễn Thị	Kiều	24.02.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070052899	040303024120
4	92203	Vũ Đình	Minh	18.07.2002	3,8	0,2	100	4	5.929.000	099704070050871	038202011493
5	91143	Đồng Thị Thanh	Thào	12.01.2003	3,82	0,2	100	4,02	5.929.000	099704070048929	031303011110
Tổng lớp:									29.645.000		
Lớp: QHH63ĐH											

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
1	95247	Nguyễn Thị Hằng	20.10.2004	3,94	0	100	3,94	5.929.000	297704070010886	034304011028
2	98961	Đoàn Lê Nam Khánh	22.04.2004	4	0,2	100	4,2	5.929.000	219704070005963	031204003978
3	96066	Phạm Ngô Phương Linh	04.09.2004	3,94	0	100	3,94	5.929.000	219704070006421	031304014132
4	97198	Trần Hoàng Khánh Linh	03.01.2004	4	0,2	90	4,2	5.929.000	219704070005877	066304019631
5	95257	Nguyễn Thị Mơ	23.01.2004	3,94	0,2	100	4,14	5.929.000	219704070005859	031304013763
6	94931	Phạm Phương Thu	05.05.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	219704070005720	031303012125
Tổng lớp:								35.574.000		
Tổng khoa: 67								394.548.000		
Khoa Kinh tế										
Lớp: KTB61ĐH										
1	87923	Đinh Thị Thanh Huyền	10.08.2001	3,79	0,2	100	3,99	5.929.000	099704070046542	034301011669
2	87758	Lê Thị Thùy Linh	13.05.2002	4	0	90	4	5.929.000	099704070046568	031302001018
3	88501	Nguyễn Ni Na	01.06.2002	3,78	0,2	100	3,98	5.929.000	099704070046611	031302007015
4	87856	Vũ Thị Bích Ngọc	23.12.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070046633	031302007767
5	86794	Phạm Thị Ngọc Quỳnh	10.05.2002	4	0	100	4	5.929.000	099704070048119	031302006466
6	89660	Nguyễn Phú Sinh	21.06.2002	4	0	100	4	5.929.000	099704070048214	031202004604
7	88145	Nguyễn Phương Thảo	27.11.2002	3,71	0,2	100	3,91	5.929.000	099704070046673	031302003548
8	89197	Nguyễn Thị Minh Thùy	08.08.2002	4	0	100	4	5.929.000	099704070046687	037302000274
9	86851	Phạm Thị Tiệp	06.02.2002	4	0	100	4	5.929.000	099704070046690	031302007967
10	87329	Phan Duy Tiệp	19.06.2002	3,82	0,2	100	4,02	5.929.000	099704070046691	031202006379
11	86393	Nguyễn Thị Trúc	27.07.2002	4	0	100	4	5.929.000	099704070046707	031302002292
12	87168	Phạm Thị Lê Vy	06.09.2002	3,91	0,1	100	4,01	5.929.000	099704070046531	030302001400
Tổng lớp:								71.148.000		
Lớp: KTB62ĐH										
1	92592	Đỗ Thị Ngọc Anh	06.02.2003	3,92	0,2	100	4,12	5.929.000	099704070051706	031303007282
2	92548	Trần Thị Quỳnh Anh	17.06.2003	4	0	90	4	5.929.000	099704070048905	031303007762
3	92522	Phạm Thị Duyên	21.06.2003	3,93	0	90	3,93	5.929.000	099704070050221	031303004003
4	92065	Nguyễn Thị Thu Hà	19.06.2003	3,83	0,2	100	4,03	5.929.000	099704070049781	034303010807
5	94131	Nguyễn Thị Thu Huyền	17.06.2003	3,92	0	90	3,92	5.929.000	099704070052910	034303002779
6	92576	Trần Thị Thu Ngà	22.04.2003	3,9	0	90	3,9	5.929.000	291704070003279	033303003305
7	92694	Nguyễn Thị Ngân	15.08.2003	3,79	0,2	100	3,99	5.929.000	099704070051981	031303007652
8	92036	Nguyễn Thị Bích Ngọc	16.05.2003	3,82	0,2	100	4,02	5.929.000	099704070051902	031303008723
9	92777	Vũ Thị Hồng Phương	05.06.2003	3,83	0,2	100	4,03	5.929.000	099704070051828	031303010416
10	92749	Nguyễn Thị Thanh Trúc	24.11.2003	4	0	90	4	5.929.000	099704070051830	031303002208
Tổng lớp:								59.290.000		
Lớp: KTB63ĐH										
1	96315	Lê Ngọc Anh	14.06.2004	3,81	0	90	3,81	5.929.000	099704070057233	031304001736
2	98109	Đỗ Thị Bích	11.05.2003	3,78	0	90	3,78	5.929.000	099704070057302	031303011993
3	97359	Đặng Hà Duyên	05.04.2004	4	0	100	4	5.929.000	291704070004698	031304000370
4	97924	Đoàn Thị Hân	05.02.2004	3,78	0	100	3,78	5.929.000	099704070057280	031304006883
5	95915	Nguyễn Đức Kiên	04.01.2004	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070057225	030204002270
6	97420	Ngô Duy Hoàng Long	30.03.2004	4	0	100	4	5.929.000	099704070057270	031204000024
7	95236	Đỗ Thị Minh Phương	09.09.2004	3,59	0,2	98	3,79	5.929.000	099704070056864	031304011915
8	98026	Vũ Phương Uyên	10.06.2004	3,79	0	90	3,79	5.929.000	099704070058011	031304007204
Tổng lớp:								47.432.000		
Lớp: KTN61ĐH										
1	86734	Đặng Thị Quỳnh Giang	10.11.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070046824	031302008406

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
2	89715	Trần Văn	Hùng	10.03.1999	4	0,2	97	4,2	5.929.000	099704070046843	031099008335
3	88707	Hà Phương	Liên	15.06.2002	4	0,2	95	4,2	5.929.000	099704070048498	031302008491
4	87336	Nguyễn Mai	Linh	26.08.2002	4	0	94	4	5.929.000	099704070046861	031302001868
5	89330	Trần Hoàng Phương	Linh	12.10.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070046864	031302003736
6	88521	Trịnh Thùy	Linh	15.07.2002	4	0	94	4	5.929.000	099704070046866	031302002780
7	89131	Nguyễn Thị Khánh	Ly	05.11.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070046870	022302003613
8	86640	Trần Thị Minh	Phượng	10.06.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070046724	031302000591
9	89390	Nguyễn Phương	Thảo	14.09.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070046744	031302008101
10	87303	Vũ Thu	Trà	17.07.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070046763	031302003957
11	87970	Nguyễn Thảo	Vân	23.05.2002	4	0	95	4	5.929.000	099704070046778	031302001002
Tổng lớp:									65.219.000		
Lớp: KTN62ĐH											
1	92641	Nguyễn Phương	Anh	31.03.2003	4	0	90	4	5.929.000	099704070049090	031303012354
2	92647	Hoàng Ngân	Hà	22.07.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070052071	031303012305
3	92693	Nguyễn Thu	Hà	07.07.2003	3,93	0	90	3,93	5.929.000	099704070051982	031303007659
4	92828	Phạm Thu	Hương	15.09.2003	3,91	0	90	3,91	5.929.000	099704070050227	031303007114
5	92891	Văn Thuý	Hường	02.08.2003	4	0	90	4	5.929.000	099704070049847	031303005684
6	92991	Vũ Thị Thùy	Linh	23.04.2003	3,91	0	90	3,91	5.929.000	099704070050084	031303000253
7	92810	Nguyễn Thị Thanh	Nhã	31.10.2003	3,91	0,2	100	4,11	5.929.000	099704070052527	031303008379
8	92758	Lưu Quế	Như	19.03.2003	3,91	0	90	3,91	5.929.000	099704070049857	031303010195
9	92983	Nguyễn Ngọc Thu	Oanh	26.07.2003	3,91	0,2	100	4,11	5.929.000	099704070052502	031303010733
10	92986	Nguyễn Ngọc Thu	Trang	26.07.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070051627	031303010734
Tổng lớp:									59.290.000		
Lớp: KTN63ĐH											
1	97002	Đào Hà Quỳnh	Anh	01.07.2004	3,92	0	85	3,92	5.390.000	099704070057250	031304007768
2	96998	Nguyễn Ngọc	Anh	07.07.2004	3,92	0	85	3,92	5.390.000	099704070057116	031304003125
3	97473	Nguyễn Hồng	Lan	21.12.2004	3,86	0,2	100	4,06	5.929.000	099704070058008	031304007434
4	97880	Phạm Văn	Phúc	09.09.2004	3,73	0,2	100	3,93	5.929.000	291704070004746	031204010363
5	96715	Phạm Thị Phương	Thảo	29.07.2004	4	0	90	4	5.929.000	099704070057061	031304005519
6	97013	Nguyễn Thị Thu	Uyên	12.09.2004	4	0	90	4	5.929.000	099704070057597	031304001824
7	97299	Nguyễn Văn	Vượng	23.07.2004	4	0	90	4	5.929.000	099704070057600	031204006023
Tổng lớp:									40.425.000		
Lớp: KTT61ĐH											
1	87296	Đậu Quỳnh	Anh	23.09.2002	3,69	0,2	100	3,89	5.929.000	099704070046975	031302004820
2	89414	Dương Thị Mai	Anh	07.09.2002	3,81	0	90	3,81	5.929.000	099704070046977	034302004788
3	89263	Mai Thùy	Dương	30.08.2002	3,95	0	90	3,95	5.929.000	099704070046990	036302009739
4	86885	Phạm Ngọc	Hà	18.07.2002	3,75	0,2	100	3,95	5.929.000	099704070046999	031302001238
5	86533	Nguyễn Thị Thu	Huyền	05.06.2002	3,65	0,2	100	3,85	5.929.000	099704070046916	031302004291
6	86285	Trần Kim	Ngân	14.11.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070046934	031302008305
Tổng lớp:									35.574.000		
Lớp: KTT62ĐH											
1	93096	Lê Thu	Hà	18.08.2003	3,81	0	90	3,81	5.929.000	099704070052028	031303005311
2	93040	Đỗ Phương	Linh	08.08.2003	3,81	0	90	3,81	5.929.000	291704070003257	031303008631
3	93142	Phạm Ngọc	Linh	11.02.2003	3,81	0,2	100	4,01	5.929.000	099704070050487	031303011589
4	93094	Phạm Hồng	Ngân	06.12.2003	3,91	0	90	3,91	5.929.000	099704070049336	031303003914
5	93157	Hoàng Sơn	Trường	17.06.2003	3,56	0,2	98	3,76	5.929.000	099704070051855	031203000459
Tổng lớp:									29.645.000		

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thường	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
Lớp: KTT63ĐH											
1	96691	Đỗ Thị Hoa	Hồng	19.01.2004	3,62	0	90	3,62	5.929.000	099704070057546	031304009437
2	98494	Phan Hải	Linh	02.12.2003	3,58	0	88	3,58	5.390.000	'291704070004677	031303011009
3	94992	Nguyễn Thị Lâm	Oanh	05.06.2004	3,69	0	85	3,69	5.390.000	'291704070004412	031304005166
4	95761	Phạm Hiền	Phượng	03.01.2004	3,62	0	85	3,62	5.390.000	'291704070004536	031304004438
5	98527	Trần Thị Mai	Phượng	20.08.2004	3,5	0	83	3,5	5.390.000	099704070057660	031304007848
6	98433	Nguyễn Thị	Thơm	06.02.2004	3,79	0	80	3,79	5.390.000	'291704070004355	040304003473
Tổng lớp:									32.879.000		
Lớp: LQC61ĐH											
1	89613	Bùi Văn	Anh	08.03.2002	3,82	0,2	100	4,02	5.929.000	099704070047023	031302008409
2	89042	Lê Minh	Anh	26.12.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070047027	031302002263
3	86679	Nguyễn Tiến	Công	11.02.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070047048	034202009898
4	87040	Đỗ Đức	Đạt	09.06.2002	3,9	0,2	100	4,1	5.929.000	099704070047060	031202006235
5	87216	Hoàng Thị	Hòa	18.04.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070047095	031302003949
6	88788	Phạm Nhật	Huy	12.09.2001	3,82	0,2	100	4,02	5.929.000	099704070047123	031201002468
7	89255	Nguyễn Thị	Nhung	08.04.2002	4	0	91	4	5.929.000	099704070047170	031302008900
8	86780	Ngô Đàm Phương	Thảo	28.11.2002	4	0	91	4	5.929.000	099704070047019	031302005026
9	87486	Nguyễn Ngọc	Trang	25.01.2002	4	0	91	4	5.929.000	099704070047088	031302009084
10	86782	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	28.12.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070047108	031302005669
11	87792	Đỗ Hải	Yến	02.10.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070047140	031302004091
Tổng lớp:									65.219.000		
Lớp: LQC62ĐH											
1	90152	Phạm Phương	Anh	01.07.2003	3,91	0,2	100	4,11	5.929.000	099704070052161	031303000478
2	92903	Vũ Thị	Chinh	05.05.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070051687	034303002009
3	92813	Nguyễn Văn	Đạt	29.01.2003	3,81	0,2	100	4,01	5.929.000	099704070051761	031203009745
4	92909	Đoàn Hương	Giang	04.11.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070051199	031303005069
5	90278	Bùi Ngọc	Hải	21.02.2003	3,88	0,2	100	4,08	5.929.000	099704070050033	031203009226
6	93046	Phạm Quang	Huy	25.01.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070050079	022203007016
7	92335	Bùi Thị	Phượng	26.03.2003	4	0	95	4	5.929.000	099704070054824	031303000394
8	90580	Đào Trung	Quân	01.11.2003	3,91	0,2	100	4,11	5.929.000	099704070051917	031203001620
9	93080	Đỗ Thị Yến	Thanh	25.12.2003	4	0	90	4	5.929.000	219704070004835	031303012523
10	93102	Phạm Hải	Thanh	20.10.2003	3,81	0,2	100	4,01	5.929.000	099704070050526	031303004705
11	90710	Vũ Phương	Thảo	05.09.2003	4	0	90	4	5.929.000	099704070051071	031303002159
Tổng lớp:									65.219.000		
Lớp: LQC63ĐH											
1	95111	Vũ Văn	Doãn	30.05.2004	3,77	0,2	100	3,97	5.929.000	099704070056560	031204002492
2	97317	Nguyễn Nguyệt	Hằng	18.04.2004	3,82	0,2	100	4,02	5.929.000	099704070058006	031304008842
3	97192	Trương Văn	Hanh	14.03.2004	4	0	90	4	5.929.000	'291704070004694	031204016190
4	96989	Nguyễn Thị	Hòa	06.07.2003	3,88	0,2	100	4,08	5.929.000	'291704070004655	030303003144
5	95824	Nguyễn Khánh	Linh	30.03.2004	3,93	0,2	100	4,13	5.929.000	099704070058169	031304006946
6	95621	Bùi Thị	Ngân	24.12.2004	4	0	90	4	5.929.000	099704070057213	031304007607
7	95024	Đặng Thị Hoài	Thu	05.03.2004	3,89	0,2	100	4,09	5.929.000	'291704070004609	027304009822
8	94967	Lâm Lan	Vi	14.10.2004	4	0	90	4	5.929.000	099704070056556	031304004097
Tổng lớp:									47.432.000		
Tổng khoa: 105									618.772.000		
Khoa Máy tàu biển											
Lớp: MCN61ĐH											

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
1	89071	Hoàng Hải	Dương	11.10.2002	3,69	0	96	3,69	5.929.000	099704070047377	031202009019
2	87772	Đỗ Thành	Đạt	11.12.2002	3,76	0,05	97	3,81	5.929.000	099704070047383	034202004397
3	85930	Lê Xuân	Hòa	12.02.2002	3,85	0,05	97	3,9	5.929.000	099704070047401	031202006395
4	89259	Nguyễn Trung	Nguyên	05.01.2002	3,61	0	98	3,61	5.929.000	099704070047331	031202007799
5	86027	Đặng Như	Thắng	14.08.2000	3,76	0	98	3,76	5.929.000	099704070040400	031200004636
Tổng lớp:									29.645.000		
Lớp: MCN62ĐH											
1	91240	Nguyễn Khắc	Dũng	20.11.2003	3,63	0	90	3,63	5.929.000	099704070050806	031203011665
2	91246	Đặng Sơn	Dương	19.12.2003	3,63	0	90	3,63	5.929.000	219704070004891	031203012554
3	91322	Nguyễn Trung	Hiếu	13.12.2003	3,56	0,05	98	3,61	5.929.000	099704070052041	031203011424
4	90402	Trần Việt	Hưng	14.03.2003	3,43	0	88	3,43	5.390.000	099704070050217	031203001742
5	91341	Đinh Văn	Long	09.10.2003	3,63	0	95	3,63	5.929.000	099704070051288	031203010636
6	91549	Phạm Bá	Minh	09.01.2003	3,37	0,05	93	3,42	5.390.000	099704070050685	031203001064
7	91339	Trịnh Văn	Ngọc	29.03.2003	3,7	0,05	98	3,75	5.929.000	099704070050579	031203000514
Tổng lớp:									40.425.000		
Lớp: MCN63ĐH											
1	97587	Phạm Tuấn	Anh	04.06.2004	3,38	0,05	98	3,43	5.390.000	219704070006142	031204004537
2	95256	Ngô Đình	Hùng	04.08.2004	3,41	0	88	3,41	5.390.000	219704070006034	022204005247
3	98851	Trần Đức	Lộc	22.12.2004	4	0,05	100	4,05	5.929.000	219704070005755	031204007830
4	96336	Nguyễn Đức	Sang	06.08.2004	3,68	0	90	3,68	5.929.000	219704070005579	031204005572
5	97320	Phạm Văn	Tuệ	11.03.2004	3,66	0,05	100	3,71	5.929.000	219704070005614	031204015589
Tổng lớp:									28.567.000		
Lớp: MKT61ĐH											
1	86224	Nguyễn Văn	Duy	21.12.2002	3,64	0	100	3,64	5.929.000	099704070047206	031202004524
2	85922	Trần Phương	Duy	26.09.2002	3,44	0	88	3,44	5.390.000	099704070047207	036202005392
3	88818	Lê Minh	Hải	15.03.2002	3,28	0	88	3,28	5.390.000	099704070047212	031202005374
4	86180	Nguyễn Công	Hưng	01.12.2002	3,14	0,15	96	3,29	5.390.000	099704070047223	184454047
5	88266	Lê Văn	Tuân	26.08.2002	3,42	0,15	98	3,57	5.390.000	099704070047267	068202002068
Tổng lớp:									27.489.000		
Lớp: MKT62ĐH											
1	90252	Nghiêm Thành	Đạt	13.07.2003	3,35	0,05	81	3,4	5.390.000	219704070004991	031203009545
2	92034	Nguyễn Tuấn	Đạt	06.01.2003	3,21	0	81	3,21	5.390.000	099704070048935	034203008134
3	91024	Nguyễn Trọng Minh	Đức	24.11.2003	3,15	0,05	85	3,2	5.390.000	099704070049802	034203002516
4	91073	Quan Quốc Anh	Hải	20.08.2003	3,47	0	96	3,47	5.390.000	099704070049707	201851018
5	91142	Trần Việt	Hùng	15.08.2003	3,23	0,05	98	3,28	5.390.000	099704070053242	034203011780
6	90916	Ngô Quang	Huy	07.05.2003	3,91	0,05	100	3,96	5.929.000	099704070048969	034203002962
7	94712	Trần Quang	Lợi	29.01.2003	3,91	0	85	3,91	5.390.000	099704070053924	036203011210
8	93264	Nguyễn Đức	Quang	26.07.2003	3,85	0	100	3,85	5.929.000	099704070049481	035203005766
9	91091	Lê Văn	Thịnh	25.09.2003	4	0,05	100	4,05	5.929.000	099704070051292	031203001006
Tổng lớp:									50.127.000		
Lớp: MKT63ĐH											
1	96596	Ngô Quang	Hoàng	07.11.2004	3,58	0	90	3,58	5.390.000	219704070006052	036204016396
2	96185	Ngô Văn	Lợi	06.10.2004	3,6	0,05	90	3,65	5.929.000	099704070058162	031204007254
3	95339	Hoàng Đức	Lương	26.01.2004	3,42	0	90	3,42	5.390.000	219704070006510	044204004081
4	97759	Đinh Thị Bích	Ngọc	15.03.2004	3,81	0,05	95	3,86	5.929.000	219704070006213	036304000445
5	95865	Phan Anh	Tài	11.10.2004	3,63	0	95	3,63	5.929.000	219704070006408	042204003165
6	96527	Hoàng Mạnh	Thế	30.09.2004	3,59	0,05	98	3,64	5.929.000	219704070005608	034204002567

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
7	96462	Nguyễn Văn	Thiên	18.05.2004	3,84	0	100	3,84	5.929.000	219704070005666	031204010507
8	97204	Hoàng Anh	Tuấn	08.08.2004	3,68	0	100	3,68	5.929.000	219704070006480	034204012026
9	95163	Mai Bảo	Tuấn	28.11.2002	3,5	0,05	98	3,55	5.390.000	219704070006281	068202000134
Tổng lớp:									51.744.000		
Lớp: MTT61ĐH											
1	88646	Cao Đức	Đô	17.11.2002	3,65	0,05	100	3,7	5.929.000	099704070047279	031202001365
2	87629	Phạm Anh	Tuấn	28.08.2002	3,91	0,05	100	3,96	5.929.000	099704070047298	031202005772
Tổng lớp:									11.858.000		
Lớp: MTT62ĐH											
1	91228	Trần Quang	Huy	26.05.2003	3,15	0	96	3,15	4.900.000	099704070048889	040498337
2	92188	Bùi Văn	Khánh	02.03.2002	3,84	0,05	100	3,89	5.929.000	099704070051337	022202005940
3	91175	Nguyễn Văn	Tâm	15.03.2003	3,88	0,05	100	3,93	5.929.000	099704070049716	031203009520
Tổng lớp:									16.758.000		
Lớp: MTT63ĐH											
1	96927	Nguyễn Đăng	An	01.12.2003	3,89	0	98	3,89	5.929.000	219704070006092	031203012086
2	97754	Trần Hoàng	Cường	16.09.2004	3,54	0	95	3,54	5.390.000	219704070006212	040204022784
3	97910	Đặng Huy	Hoàng	09.05.2004	3,41	0	90	3,41	5.390.000	219704070005688	034204007224
4	95017	Nguyễn Văn	Sang	23.08.2004	3,18	0	91	3,18	4.900.000	219704070005791	031204017679
5	96384	Bùi Đức	Thuận	28.10.2004	3,75	0,05	100	3,8	5.929.000	219704070006047	031204006471
Tổng lớp:									27.538.000		
Lớp: QKC62ĐH											
1	92957	Phạm Thị Ngọc	Ánh	13.01.2003	3,75	0,05	98	3,8	5.929.000	099704070052217	031303010846
2	91280	Bùi Thu	Hiền	09.09.2003	3,53	0	93	3,53	5.390.000	099704070051517	031303010637
3	91525	Chu Thị Ngọc	Hiếu	20.07.2002	3,74	0,05	98	3,79	5.929.000	099704070050687	022302002952
4	91331	Bùi Hồng	Ngọc	02.10.2003	4	0,05	98	4,05	5.929.000	099704070049002	031303009553
5	91357	Ngô Vương	Quốc	25.11.1999	3,93	0,05	98	3,98	5.929.000	219704070004876	042099012677
Tổng lớp:									29.106.000		
Lớp: QKC63ĐH											
1	96084	Nguyễn Khánh	Hòa	16.03.2004	3,61	0	97	3,61	5.929.000	219704070006040	031304007541
2	96837	Vũ Thị Ngọc	Linh	05.07.2004	3,53	0	98	3,53	5.390.000	219704070006086	031304004382
3	97787	Nguyễn Thị	Phương	07.01.2004	3,68	0	100	3,68	5.929.000	219704070005636	031304009333
4	97612	Lê Thị Huyền	Trang	07.12.2004	3,53	0,05	96	3,58	5.390.000	219704070005866	031304008003
5	95700	Phạm Minh	Trang	26.05.2004	3,83	0,05	100	3,88	5.929.000	219704070005545	031304000184
6	95246	Nguyễn Thanh	Trúc	10.01.2004	3,61	0	95	3,61	5.929.000	219704070005740	031304007170
Tổng lớp:									34.496.000		
Tổng khoa: 61									347.753.000		
Khoa: Khoa Ngoại ngữ											
Lớp: ATM61ĐH											
1	87030	Nguyễn Thị Hồng	Diệp	01.11.2002	3,63	0	77	3,63	4.900.000	219704070003864	037302004008
2	86775	Nguyễn Văn	Đại	28.11.2002	3,69	0,2	91	3,89	5.929.000	219704070003868	031202002634
3	89174	Nguyễn Thị Phương	Linh	09.10.2002	3,61	0	76	3,61	4.900.000	219704070003822	031302004431
4	88637	Lê Thị Quỳnh	Phương	26.07.2002	3,5	0,15	74	3,65	4.900.000	219704070003748	031302006859
5	88453	Nguyễn Thanh	Sang	22.12.2002	3,68	0	78	3,68	4.900.000	219704070003754	031302009667
6	88625	Mai Hà	Thi	20.09.2002	3,63	0	76	3,63	4.900.000	219704070003768	031302009319

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
7	88897	Phạm Văn Hữu Thịnh	23.10.2002	3,48	0,2	98	3,68	5.929.000	219704070003769	031202003535
8	89669	Phạm Hoàng Yến	07.03.2002	3,63	0,15	85	3,78	5.390.000	219704070003849	031302006474
Tổng lớp:									41.748.000	
Lớp: ATM62ĐH										
1	94474	Trịnh Linh Chi	25.11.2003	3,7	0	70	3,7	4.900.000	099704070049206	031303002976
2	94517	Phùng Thị Phong Lan	13.11.2003	3,95	0,2	90	4,15	5.929.000	099704070050795	031303001852
3	94487	Vương Yến Linh	15.09.2003	3,8	0	82	3,8	5.390.000	099704070052266	031303011598
4	94583	Vũ Thị Thanh Nhân	05.12.2003	3,77	0	80	3,77	5.390.000	099704070050705	031303010559
5	94482	Lê Hồng Thịnh	10.01.2003	3,61	0,05	90	3,66	5.929.000	291704070003160	031303004270
6	94528	Đỗ Hồng Trang	30.07.2003	3,62	0	84	3,62	5.390.000	291704070003142	031303009646
Tổng lớp:									32.928.000	
Lớp: ATM63ĐH										
1	97724	Trần Thị Xuân Hòa	19.05.2004	3,3	0	80	3,3	5.390.000	219704070005762	031304003821
2	98139	Văn Thị Thanh Mai	02.04.2003	3,3	0	88	3,3	5.390.000	099704070056349	031303008254
3	95684	Trương Thị Hà My	10.06.2004	3,35	0	72	3,35	4.900.000	099704070057811	038304024697
4	95701	Nguyễn Thu Ngân	19.06.2004	3,7	0	82	3,7	5.390.000	099704070057047	031304001116
5	97327	Phạm Thu Phương	26.09.2004	3,3	0	72	3,3	4.900.000	099704070057871	031304002475
Tổng lớp:									25.970.000	
Lớp: NNA61ĐH										
1	89302	Vũ Văn Anh	29.12.2002	3,92	0,05	82	3,97	5.390.000	219704070003851	031302007305
2	88624	Phạm Xuân Bách	05.08.2002	3,9	0,05	90	3,95	5.929.000	219704070003993	031202001465
3	87150	Bùi Thị Kim Chi	01.08.2002	3,7	0	80	3,7	5.390.000	099704070048177	031302008550
4	86443	Ngô Thị Thanh Hường	09.07.2002	3,67	0	80	3,67	5.390.000	219704070003895	031302007599
5	87671	Nguyễn Văn Khánh	12.07.2002	3,67	0	80	3,67	5.390.000	219704070003899	031302006899
6	87255	Trần Tô Mai Linh	19.03.2002	3,67	0	80	3,67	5.390.000	219704070003907	031302002120
7	87401	Nguyễn Tú Nhi	31.12.2002	3,71	0	80	3,71	5.390.000	219704070003928	031302003122
8	87530	Bùi Hà Vy	18.11.2002	3,7	0	84	3,7	5.390.000	219704070003970	031302005538
Tổng lớp:									43.659.000	
Lớp: NNA62ĐH										
1	94526	Lê Thị Quỳnh Anh	17.06.2003	3,82	0	82	3,82	5.390.000	099704070049278	031303001868
2	94564	Chu Đình Hùng	19.11.2002	3,9	0	84	3,9	5.390.000	291704070003134	031202003931
3	94569	Bùi Nhật Linh	20.09.2003	3,79	0	90	3,79	5.929.000	291704070003131	031303002084
4	94546	Hà Quang Minh	01.06.2003	3,76	0	82	3,76	5.390.000	291704070003138	031203007911
5	94553	Mai Quỳnh Minh	02.12.2003	3,86	0	93	3,86	5.929.000	099704070050732	031303006524
6	94578	Phạm Diệu Thảo	05.11.2003	3,87	0	90	3,87	5.929.000	291704070003128	031303001313
7	94585	Đỗ Yến Vy	20.07.2003	3,77	0	82	3,77	5.390.000	099704070050704	031303007864
Tổng lớp:									39.347.000	
Lớp: NNA63ĐH										
1	96466	Đặng Thị Huyền Chi	28.04.2004	3,58	0	86	3,58	5.390.000	099704070056210	031304016640
2	95815	Đinh Thị Loan	04.12.2004	3,67	0,05	82	3,72	5.390.000	099704070056199	022304003876
3	96864	Nhữ Thị Xuân Mai	19.11.2004	3,55	0,05	89	3,6	5.390.000	099704070056693	031304002285

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
4	97522	Vũ Thiên	Thanh	13.05.2004	3,65	0,05	87	3,7	5.390.000	099704070056286	031304001400
5	97017	Đình Thành	Trung	08.08.2004	3,38	0,05	85	3,43	5.390.000	099704070057722	031204007965
Tổng lớp:									26.950.000		
Tổng khoa: 39									210.602.000		
Khoa Quản trị - Tài chính											
Lớp: QKD61ĐH											
1	87974	Phạm Thị Quỳnh	Chi	23.12.2002	3,93	0	90	3,93	5.929.000	219704070004072	031302007367
2	88365	Đỗ Thái	Hà	20.06.2002	3,91	0	90	3,91	5.929.000	219704070004084	031302004852
3	89775	Hoàng Thị Thu	Hà	06.02.2002	3,74	0,2	90	3,94	5.929.000	219704070004085	031302008410
4	87060	Nguyễn Thị	Huệ	02.08.2002	3,91	0	90	3,91	5.929.000	219704070004092	031302009775
5	86755	Nguyễn Phúc Tùng	Lâm	12.08.2002	3,79	0,2	100	3,99	5.929.000	219704070004002	031202001854
6	88944	Đào Thị Khánh	Linh	20.11.2002	4	0	90	4	5.929.000	219704070004005	031302001819
7	86983	Lê Thị Diệu	Ly	08.06.2002	3,89	0	89	3,89	5.390.000	219704070004106	031302007718
Tổng lớp:									40.964.000		
Lớp: QKD62ĐH											
1	93128	Nguyễn Thị Mai	Anh	02.09.2003	3,76	0,2	100	3,96	5.929.000	099704070050490	031303003974
2	92811	Nguyễn Trần Lan	Anh	17.11.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070052526	031303004067
3	93194	Trịnh Thị Vân	Anh	07.05.2003	3,89	0,2	100	4,09	5.929.000	099704070051854	031303000566
4	90268	Nguyễn Thị Hương	Giang	06.10.2003	3,89	0,2	100	4,09	5.929.000	099704070051119	031303012181
5	93153	Đào Hồng	Hạnh	06.02.2003	4	0,1	100	4,1	5.929.000	099704070050485	033303002490
6	94635	Phạm Như	Quỳnh	01.08.2003	3,79	0,2	100	3,99	5.929.000	099704070051106	034303010311
Tổng lớp:									35.574.000		
Lớp: QKD63ĐH											
1	97367	Phạm Trang	Anh	25.07.2004	3,72	0,2	100	3,92	5.929.000	099704070056655	031304001462
2	98210	Bùi Thu	Hà	21.07.2004	3,73	0	90	3,73	5.929.000	099704070056678	031304009102
3	97746	Đoàn Quỳnh	Hương	10.05.2004	3,47	0,2	90	3,67	5.929.000	099704070058213	031304015958
4	98389	Nguyễn Bích	Ngọc	03.12.2004	3,67	0	90	3,67	5.929.000	099704070056780	031304008653
5	97143	Trần Thị Hồng	Nhung	01.01.2004	3,63	0,2	100	3,83	5.929.000	099704070056788	031304012672
6	95697	Phạm Minh	Yến	26.05.2004	3,73	0	89	3,73	5.390.000	099704070056376	031304000185
Tổng lớp:									35.035.000		
Lớp: QKT61ĐH											
1	88121	Nguyễn Thùy	Dương	16.05.2002	3,74	0	89	3,74	5.390.000	219704070003645	031302007667
2	89286	Nguyễn Thị	Hằng	20.10.2002	3,79	0	90	3,79	5.929.000	219704070003658	031302002044
3	89587	Phạm Thị	Hiền	23.08.2002	3,79	0	89	3,79	5.390.000	219704070003667	031302008011
4	89034	Trần Thị Thu	Hiền	07.06.2002	3,81	0	88	3,81	5.390.000	219704070003668	031302009155
5	87993	Nguyễn Thị Thu	Huyền	03.11.2002	3,82	0	88	3,82	5.390.000	219704070003683	031302003823
6	87074	Trần Thị	Lệ	07.09.2002	3,79	0,05	98	3,84	5.929.000	219704070003541	031302008902
7	87147	Nguyễn Khánh	Linh	05.01.2002	3,74	0	89	3,74	5.390.000	219704070003542	031302004190
8	86641	Trần Thị Trà	Mi	23.10.2002	3,79	0	89	3,79	5.390.000	219704070003557	031302001930
9	86979	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	13.08.2002	3,89	0	89	3,89	5.390.000	219704070003575	031302002154
10	88148	Nguyễn Thị Thu	Phượng	24.02.2002	3,75	0	90	3,75	5.929.000	219704070003693	031302003591
11	88380	Lại Thị Phương	Thảo	25.08.2002	3,85	0	90	3,85	5.929.000	219704070003710	035302003888
12	89238	Nguyễn Thị Hà	Vi	28.09.2002	3,9	0,05	96	3,95	5.929.000	219704070003595	022302003735
Tổng lớp:									67.375.000		
Lớp: QKT62ĐH											
1	93324	Đỗ Ngọc	Anh	06.06.2003	4	0	90	4	5.929.000	099704070051013	031303001470
2	93375	Hoàng Thị Vân	Anh	24.04.2003	3,89	0	90	3,89	5.929.000	099704070049310	031303007877

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
3	93437	Trần Thị Ngọc Anh	12.03.2003	3,82	0,2	100	4,02	5.929.000	099704070050763	031303006923
4	93364	Vũ Thu Hà	14.11.2003	3,91	0	89	3,91	5.390.000	219704070004983	031303007507
5	93482	Nguyễn Quang Khánh	27.03.2003	3,89	0,1	100	3,99	5.929.000	219704070004927	031203001523
6	90557	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	31.12.2003	3,89	0,2	100	4,09	5.929.000	219704070004826	031303005994
7	93407	Vũ Mai Phương	17.05.2003	4	0	89	4	5.390.000	219704070004936	031303005908
8	93481	Nguyễn Đức Toàn	13.02.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070050758	031203002145
9	93395	Vũ Thị Huyền Trang	26.09.2003	3,89	0	90	3,89	5.929.000	219704070004970	031303008589
10	93446	Nguyễn Phương Uyên	12.04.2003	4	0	90	4	5.929.000	219704070004930	034303005431
Tổng lớp:									58.212.000	
Lớp: QKT63ĐH										
1	97190	Hoà Thị Ngọc Anh	29.11.2004	3,77	0,2	100	3,97	5.929.000	099704070056965	031304004849
2	97324	Phạm Thị Ngọc Anh	15.05.2004	4	0	89	4	5.390.000	099704070056652	031304004015
3	98893	Lê Thị Hương Giang	31.01.2004	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070056847	031304001627
4	96843	Trần Thanh Nhân	14.02.2004	3,81	0	90	3,81	5.929.000	099704070057919	031304016217
5	96958	Phạm Thùy Nhung	12.04.2003	3,71	0,2	98	3,91	5.929.000	099704070056571	031303005940
6	98248	Vũ Thanh Thảo	30.01.2004	3,69	0,2	100	3,89	5.929.000	099704070056493	031304001782
7	97580	Đồng Thị Thương	23.02.2004	3,69	0	90	3,69	5.929.000	099704070056651	031304014904
8	97110	Đặng Thị Trang	29.09.2003	3,81	0,2	98	4,01	5.929.000	099704070056963	031303005471
9	96232	Bùi Hải Yến	14.08.2004	3,54	0,15	98	3,69	5.929.000	099704070056743	031304004673
Tổng lớp:									52.822.000	
Lớp: TCH61ĐH										
1	87844	Đào Mai Anh	28.01.2001	3,55	0,05	93	3,6	5.929.000	291704070002182	031301010018
2	87683	Nguyễn Thị Ngọc Anh	26.10.2002	3,5	0	88	3,5	5.390.000	291704070002189	031302009998
3	89757	Nguyễn Quang Hậu	10.10.1999	3,74	0,05	100	3,79	5.929.000	291704070002135	031099003843
4	88572	Vũ Thị Thu Quỳnh	13.10.2002	3,5	0	88	3,5	5.390.000	291704070002158	031302008758
5	89645	Nguyễn Đình Trọng	29.10.2002	3,59	0	85	3,59	5.390.000	291704070002176	031202003021
6	87017	Nguyễn Thị Thanh Trúc	04.09.2002	3,85	0	90	3,85	5.929.000	291704070002177	031302005964
Tổng lớp:									33.957.000	
Lớp: TCH62ĐH										
1	92914	Trần Ngọc Diệp	21.01.2003	3,68	0	90	3,68	5.929.000	099704070049844	031303004246
2	93404	Vũ Khánh Linh	22.06.2003	3,75	0	89	3,75	5.390.000	219704070004938	031303004289
3	93461	Vũ Thanh Mai	20.06.2003	3,75	0	89	3,75	5.390.000	219704070004929	031303000445
4	93492	Đỗ Hải Xuân	14.04.2003	3,68	0	90	3,68	5.929.000	099704070049302	031303001523
5	93171	Nguyễn Đức Thọ	01.11.2003	4	0	90	4	5.929.000	099704070052002	031203001519
Tổng lớp:									28.567.000	
Lớp: TCH63ĐH										
1	95988	Lương Ngọc Bích	19.01.2004	3,5	0	88	3,5	5.390.000	099704070056905	022304004618
2	98199	Hoàng Diệu Hiền	01.04.2004	3,47	0	88	3,47	5.390.000	099704070056661	031304000780
3	97363	Lê Khánh Linh	10.07.2004	3,47	0,15	90	3,62	5.929.000	291704070004979	034304001782
4	94960	Phạm Phương Thảo	13.05.2004	3,42	0,15	98	3,57	5.390.000	099704070056267	031304009143
5	97121	Lương Thị Huyền Trang	26.09.2004	3,4	0,15	98	3,55	5.390.000	099704070056964	035304003026
Tổng lớp:									27.489.000	
Tổng khoa: 66									379.995.000	
Khoa: Viện Cơ khí										
Lớp: CĐT61ĐH										
1	87004	Lê Văn Công	18.12.2001	3,91	0	90	3,91	5.929.000	291704070002454	031201006098
2	85931	Lê Thế Duy	18.02.2002	3,85	0	90	3,85	5.929.000	291704070002464	031202008948

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
3	88685	Vũ Văn Đông	25.10.1998	3,5	0,05	91	3,55	5.390.000	099704070048304	031098007749
4	87648	Bùi Trọng Huân	02.10.2002	3,61	0	90	3,61	5.929.000	291704070002541	031202007653
5	86117	Nguyễn Thị Hoàng Lan	03.08.2001	3,62	0,05	92	3,67	5.929.000	099704070048269	031301006464
Tổng lớp:									29.106.000	
Lớp: CĐT62ĐH										
1	91870	Nguyễn Trung Đức	14.09.2003	3,89	0	90	3,89	5.929.000	099704070049218	031203006686
2	91755	Nguyễn Văn Phúc	21.03.2003	3,78	0	90	3,78	5.929.000	099704070052547	031203010719
3	91801	Nguyễn Văn Quyền	24.08.2003	3,81	0	90	3,81	5.929.000	099704070052481	031203010142
4	91765	Ngô Học Sỹ	27.10.2003	3,94	0,2	90	4,14	5.929.000	099704070052540	031203009690
5	91730	Nguyễn Mạnh Thắng	05.10.2003	3,78	0	90	3,78	5.929.000	099704070053485	031203012739
6	91844	Đào Hữu Tuấn	24.06.2003	3,92	0	90	3,92	5.929.000	099704070049223	031203012659
Tổng lớp:									35.574.000	
Lớp: CĐT63ĐH										
1	98262	Trần Việt Hưng	21.08.2004	3,67	0,2	92	3,87	5.929.000	099704070057883	036204009878
2	95030	Nguyễn Đức Mạnh	16.01.2004	3,9	0	90	3,9	5.929.000	099704070057291	031204001924
3	95368	Trần Minh Quân	08.03.2004	3,92	0	90	3,92	5.929.000	099704070058349	046204007613
4	94961	Lê Thanh Tùng	05.06.2004	4	0	90	4	5.929.000	099704070057829	031204013625
Tổng lớp:									23.716.000	
Lớp: KCK61ĐH										
1	86332	Lê Phương Anh	28.07.2002	3,83	0,05	95	3,88	5.929.000	291704070002485	031202010113
2	87145	Bùi Đình Bảo	03.11.2002	3,33	0,05	92	3,38	5.390.000	291704070002488	031202003928
3	88517	Vũ Tiến Đông	28.01.2002	3,5	0,05	91	3,55	5.390.000	291704070002509	034202005296
4	86622	Vũ Văn Hoạt	02.08.2002	3,63	0	90	3,63	5.929.000	291704070002531	031202007878
5	87622	Vũ Hà Hoài Nam	17.01.2002	4	0,05	95	4,05	5.929.000	291704070002582	031202007770
6	89794	Đinh Xuân Thành	20.01.2002	3,72	0,05	100	3,77	5.929.000	291704070002603	187794842
Tổng lớp:									34.496.000	
Lớp: KCK62ĐH										
1	91033	Lâm Tiến Dũng	19.12.2003	3,65	0	90	3,65	5.929.000	099704070048882	031203009594
2	90184	Nguyễn Bình Dương	08.10.2003	3,82	0	90	3,82	5.929.000	099704070052363	030203010010
3	91323	Vũ Sơn Hải	08.12.2003	3,91	0,05	100	3,96	5.929.000	099704070048999	031203009731
4	91704	Lê Đức Mạnh	09.06.2003	3,82	0	90	3,82	5.929.000	099704070052581	031203011389
5	91879	Ngô Hữu Nghĩa	06.10.2003	3,65	0,05	100	3,7	5.929.000	099704070049319	031203005307
6	91924	Phạm Đình Thành	17.04.2003	3,82	0,05	100	3,87	5.929.000	099704070050560	031203004468
Tổng lớp:									35.574.000	
Lớp: KCK63ĐH										
1	97823	Phạm Khắc Dũng	06.01.2004	3,58	0,05	98	3,63	5.929.000	099704070058275	031204018052
2	97102	Kiều Văn Đạo	17.09.2003	3,64	0	90	3,64	5.929.000	099704070058244	040203003730
3	97458	Vũ Huy Hoàng	17.08.2003	3,83	0,05	100	3,88	5.929.000	099704070058138	031203002927
4	98885	Hoàng Phạm Minh Tâm	20.06.2004	4	0	90	4	5.929.000	099704070057965	031304002875
Tổng lớp:									23.716.000	
Lớp: KNL61ĐH										
1	87164	Nguyễn Hồng Phong	15.09.2002	3,09	0,05	96	3,14	4.900.000	291704070002114	031202003761
2	88817	Nguyễn Văn Phú	09.08.2002	3,56	0,05	98	3,61	5.929.000	291704070002115	031202000174
Tổng lớp:									10.829.000	
Lớp: KNL62ĐH										
1	91884	Nguyễn Tấn Dũng	19.11.2003	3,89	0,05	100	3,94	5.929.000	099704070049317	031203009119
2	92051	Phạm Minh Quang	26.08.2003	3,38	0,05	98	3,43	5.390.000	099704070051543	031203007978

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
3	91899	Phạm Xuân	Thái	10.06.2003	3,06	0	86	3,06	4.900.000	099704070051408	031203006559
4	91993	Nguyễn Anh	Tuấn	08.08.2003	3,47	0	88	3,47	5.390.000	099704070051570	031203005260
Tổng lớp:									21.609.000		
Lớp: KNL63ĐH											
1	98221	Hồ Đức	Hiếu	18.07.2004	3,5	0	88	3,5	5.390.000	099704070057849	031204018748
2	94980	Đinh Văn	Lương	18.06.2004	3,43	0	88	3,43	5.390.000	099704070058217	031204000437
3	98754	Vũ Ngọc	Trung	22.02.1999	3,47	0,05	98	3,52	5.390.000	099704070056512	031099004729
4	98910	Bùi Văn	Việt	20.04.2003	3,58	0	88	3,58	5.390.000	099704070057657	031203000431
Tổng lớp:									21.560.000		
Lớp: KTO61ĐH											
1	87274	Nguyễn Văn	Cường	27.07.2002	3,69	0,2	100	3,89	5.929.000	291704070002027	030202010800
2	87909	Nguyễn Hoàng	Hà	18.07.2002	3,87	0,2	100	4,07	5.929.000	291704070002037	031202000975
3	86634	Nguyễn Văn	Lâm	06.03.2002	3,87	0,2	100	4,07	5.929.000	291704070002045	031202007004
4	85722	Bùi Nhật	Quang	30.07.2002	3,67	0	90	3,67	5.929.000	291704070002066	031202007353
Tổng lớp:									23.716.000		
Lớp: KTO62ĐH											
1	91845	Vũ Lã Hoàng	Anh	18.09.2003	4	0	90	4	5.929.000	099704070052419	031203001160
2	91778	Đinh Khắc	Duy	19.10.2003	3,82	0	90	3,82	5.929.000	099704070049074	031203010588
3	91815	Ngô Quang	Tài	04.01.2003	3,65	0	90	3,65	5.929.000	099704070049064	031203002389
4	91834	Vũ Đức	Thắng	06.12.2003	3,82	0,05	100	3,87	5.929.000	099704070049326	031203011982
5	90715	Nguyễn Văn	Thụ	30.08.2003	3,78	0	90	3,78	5.929.000	099704070050653	031203011851
Tổng lớp:									29.645.000		
Lớp: KTO63ĐH											
1	98518	Phạm Văn	Hiệp	23.09.2004	4	0,2	90	4,2	5.929.000	099704070058041	031204004826
2	95347	Nguyễn Minh	Hiếu	21.10.2004	3,83	0,2	100	4,03	5.929.000	099704070058111	022204005068
3	96808	Phạm Trung	Hiếu	11.02.2004	4	0	90	4	5.929.000	099704070057408	031204013714
4	98016	Phùng Hữu	Huy	21.06.2003	3,83	0	90	3,83	5.929.000	099704070057591	031203012185
5	97312	Đặng Quang	Quyển	30.07.2004	4	0	90	4	5.929.000	099704070058130	031204003555
Tổng lớp:									29.645.000		
Lớp: MXD61ĐH											
1	87904	Hoàng Trọng	Nghĩa	14.08.2002	2,87	0,05	94	2,92	4.900.000	219704070004119	031202008764
Tổng lớp:									4.900.000		
Lớp: MXD62ĐH											
1	92021	Nguyễn Tuấn	Hưng	25.09.2003	3,14	0,05	96	3,19	4.900.000	099704070050555	034203006496
2	93956	Đổng Duy	Huy	03.05.2003	2,64	0	86	2,64	4.900.000	099704070049214	031203006525
Tổng lớp:									9.800.000		
Lớp: MXD63ĐH											
1	96471	Nguyễn Văn	Hoàng	07.06.2004	2,9	0	86	2,9	4.900.000	099704070057956	031204004635
2	98521	Nguyễn Hoài	Nam	01.01.2004	2,8	0	86	2,8	4.900.000	099704070058042	031204017161
3	96425	Nguyễn Hà	Phú	05.08.2004	3,17	0	86	3,17	4.900.000	099704070057398	031204005717
4	98645	Lưu Thị Lệ	Quyên	12.11.2004	3,08	0,05	96	3,13	4.900.000	099704070057467	031304005195
5	97032	Lê Đình	Thắng	10.01.2004	2,67	0	86	2,67	4.900.000	099704070058108	038204008158
6	98493	Phạm Văn	Thành	29.11.2004	2,75	0	86	2,75	4.900.000	099704070057466	031204005808
7	96082	Phạm Văn	Trung	02.01.2004	3,08	0	86	3,08	4.900.000	099704070057371	031204001902
Tổng lớp:									34.300.000		

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thường	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
Tổng khoa: 65									368.186.000	
Khoa: Viện Môi trường										
Lớp: KHD61ĐH										
1	87432	Đổng Thị Ngọc Linh	15.12.2002	3,71	0,15	90	3,86	5.929.000	099704070047604	031302000841
Tổng lớp:									5.929.000	
Lớp: KHD62ĐH										
1	94664	Lê Thị Lan Dung	18.11.2003	4	0,15	100	4,15	5.929.000	099704070054709	038303016483
2	93646	Nguyễn Thị Thanh Huyền	17.07.2003	3,72	0	90	3,72	5.929.000	099704070049519	031303005140
3	93604	Lê Như Quỳnh	11.12.2003	4	0	100	4	5.929.000	099704070049578	031303001475
Tổng lớp:									17.787.000	
Lớp: KHD63ĐH										
1	95498	Vũ Thị Hồng	29.11.2003	3,81	0,05	100	3,86	5.929.000	099704070057035	038303016152
2	98998	Đỗ Thị Phương Thảo	23.09.2004	3,72	0,05	100	3,77	5.929.000	099704070057167	036304003281
3	96469	Nguyễn Hà Trang	03.02.2004	3,9	0,05	100	3,95	5.929.000	291704070004393	001304035952
Tổng lớp:									17.787.000	
Lớp: KMT61ĐH										
1	87506	Vũ Mai Anh	03.12.2002	3,85	0,2	100	4,05	5.929.000	099704070047630	031302008872
2	89847	Lê Thị Linh Chi	11.08.2002	3,67	0,2	100	3,87	5.929.000	099704070047635	031302001756
3	87771	Bùi Thị Lam	01.05.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070047644	034302004157
4	85729	Vũ Khánh Linh	18.09.2002	3,74	0,2	100	3,94	5.929.000	099704070047652	031302008019
5	86623	Nguyễn Thị Thu Uyên	25.03.2002	3,83	0,2	100	4,03	5.929.000	099704070047696	031302001380
6	87532	Vũ Thị Kim Vân	16.07.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	999990947522358	031302008283
Tổng lớp:									35.574.000	
Lớp: KMT62ĐH										
1	93470	Phạm Việt Bách	09.10.2003	4	0	90	4	5.929.000	219704070004928	031203005870
2	93467	Phạm Thị Hương Giang	07.07.2003	3,81	0	90	3,81	5.929.000	099704070050950	031303000428
3	93112	Phạm Đức Hiếu	15.07.2003	4	0	90	4	5.929.000	099704070049695	031203007190
4	92818	Nguyễn Văn Hưng	09.02.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	291704070003298	031203009180
5	93613	Đặng Thị Hoàng Linh	06.02.2003	3,73	0,2	100	3,93	5.929.000	099704070051359	031303006915
6	94137	Nguyễn Thị Loan	15.10.2003	4	0	90	4	5.929.000	099704070052904	034303002780
7	93573	Bùi Thị Thanh Mai	10.01.2003	4	0	90	4	5.929.000	219704070005064	031303001315
8	90321	Vũ Thị Ngân	12.10.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070046465	030302008625
9	90667	Hoàng Thị Xuân Quỳnh	05.11.2001	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070049040	031301004013
Tổng lớp:									53.361.000	
Lớp: KMT63ĐH										
1	97186	Bùi Thị Hoa	16.06.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000	099704070056270	031303012887
2	96421	Nguyễn Thị Thu Hương	26.06.2004	3,92	0	98	3,92	5.929.000	099704070057042	031304003964
3	97922	Vũ Thu Hương	21.09.2004	4	0	98	4	5.929.000	099704070057104	031304009872
4	97942	Lê Ngọc Mai	09.05.2004	3,93	0,2	100	4,13	5.929.000	099704070056605	031304007093
5	96199	Hoàng Thị Diễm Quỳnh	23.07.2004	3,83	0	98	3,83	5.929.000	099704070056827	022304005585
6	95819	Nguyễn Tuệ Tâm	28.04.2004	4	0	98	4	5.929.000	099704070056578	031304000327
7	95287	Nguyễn Thị Thảo	01.01.2004	4	0	98	4	5.929.000	099704070056479	031304009801
8	96775	Nguyễn Thị Thu Trang	22.12.2004	4	0	98	4	5.929.000	099704070056231	031304004610
Tổng lớp:									47.432.000	
Tổng khoa: 30									177.870.000	
Tổng hệ: 616									3.523.835.000	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
Hệ: Đại học chất lượng cao - Chương trình đào tạo chất lượng cao										
Khoa: Viện Đào tạo chất lượng cao										
Lớp: CNT61CL										
1	87746	Bùi Tùng Dương	12.09.1998	3,44	0	98	3,44	5.390.000		
2	88450	Nguyễn Minh Hiếu	19.08.2002	3,32	0	98	3,32	5.390.000		
3	86540	Nguyễn Công Lâm	05.11.2002	3,81	0,05	100	3,86	5.929.000		
4	88053	Phạm Quang Phúc	06.08.2002	3,47	0,05	98	3,52	5.390.000		
Tổng lớp: 22.099.000										
Lớp: CNT62CL										
1	93924	Nguyễn Đức Hiếu	12.08.2003	3,61	0,05	100	3,66	5.929.000		
2	93805	Phạm Huy Hoàng	14.03.2003	3,71	0	100	3,71	5.929.000		
3	94221	Nguyễn Sĩ Huy	18.11.2003	4	0	100	4	5.929.000		
4	94177	Hoàng Đức Long	02.02.2003	3,82	0,05	90	3,87	5.929.000		
5	94208	Nguyễn Hồng Ngọc	21.12.2003	3,82	0,05	100	3,87	5.929.000		
6	94187	Nguyễn Mạnh Nguyên	03.01.2003	3,85	0	100	3,85	5.929.000		
7	94286	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	02.08.2003	3,74	0,05	95	3,79	5.929.000		
Tổng lớp: 41.503.000										
Lớp: CNT63CL										
1	96550	Hoàng Thế An	04.01.2004	3,47	0	88	3,47	5.390.000		
2	96212	Nguyễn Trọng Hoàng	13.04.2004	3,67	0,2	100	3,87	5.929.000		
3	95457	Bùi Trung Hiếu	07.12.2004	3,44	0	88	3,44	5.390.000		
4	95259	Nguyễn Hoàng Diệu Linh	05.05.2003	3,78	0,2	100	3,98	5.929.000		
5	94915	Trần Phi Nhật	25.06.2004	3,92	0	90	3,92	5.929.000		
Tổng lớp: 28.567.000										
Lớp: ĐTD61CL										
1	85832	Phạm Văn Khải	11.07.2000	3,6	0	96	3,6	5.929.000		
Tổng lớp: 5.929.000										
Lớp: ĐTD62CL										
1	94063	Nguyễn Đức Hải	05.02.2003	3,17	0	91	3,17	4.900.000		
2	94051	Lê Tuấn Nghĩa	26.10.2003	3,44	0,05	98	3,49	5.390.000		
3	94076	Nguyễn Thị Quỳnh	09.02.2003	3,5	0,05	98	3,55	5.390.000		
4	94030	Đỗ Đức Thịnh	15.11.2003	3,25	0	93	3,25	5.390.000		
5	94100	Vũ Khắc Tiệp	18.01.2003	3,44	0,05	98	3,49	5.390.000		
Tổng lớp: 26.460.000										
Lớp: ĐTD63CL										
1	96774	Vũ Hải Biên	23.12.2004	3,79	0	100	3,79	5.929.000		
2	96765	Ngô Quốc Đạt	22.11.2004	3,45	0,05	98	3,5	5.390.000		
3	98120	Chu Mạnh Đức	22.11.2004	4	0	100	4	5.929.000		
4	96170	Vũ Trọng Hưởng	22.11.2004	3,15	0	91	3,15	4.900.000		
5	96654	Nguyễn Thanh Sơn	05.12.2001	3,73	0	100	3,73	5.929.000		
6	97345	Nguyễn Quang Trường	18.12.2004	3,43	0	98	3,43	5.390.000		
Tổng lớp: 33.467.000										
Lớp: KTB61CL										
1	89113	Lê Như Ái	23.02.2002	3,91	0	90	3,91	5.929.000		
2	86764	Vũ Khắc Công	21.05.2002	3,75	0	90	3,75	5.929.000		
3	86944	Lê Kiên Cường	20.02.2002	3,83	0,2	100	4,03	5.929.000		
4	88704	Nguyễn Thùy Dương	13.03.2002	3,75	0	90	3,75	5.929.000		

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thường	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
5	89362	Trần Thị Thanh	Hoa	12.09.2002	3,84	0	90	3,84	5.929.000		
6	89539	Trần Hoài	Lam	21.02.2002	3,71	0	92	3,71	5.929.000		
7	87949	Trần Ngọc	Trang	16.07.2002	3,83	0	100	3,83	5.929.000		
8	87682	Trần Xuân	Trường	05.09.2002	3,83	0	90	3,83	5.929.000		
Tổng lớp:									47.432.000		
Lớp: KTB62CL											
1	94298	Ngô Minh	Anh	18.02.2003	3,78	0,2	97	3,98	5.929.000		
2	94042	Hoàng Thị Kim	Cúc	20.11.2003	3,65	0,2	100	3,85	5.929.000		
3	94264	Lương Thanh	Hậu	29.12.2003	3,89	0	90	3,89	5.929.000		
4	94207	Vũ Nguyễn Ngọc	Hoài	31.10.2003	3,71	0	90	3,71	5.929.000		
5	94228	Lương Thị Khánh	Huyền	03.10.2003	3,94	0	90	3,94	5.929.000		
6	94226	Đỗ Thuỳ	Linh	28.03.2003	3,79	0	90	3,79	5.929.000		
7	93326	Vũ Thị Thùy	Linh	27.10.2003	3,93	0	100	3,93	5.929.000		
8	94352	Phạm Minh	Ngọc	13.11.2003	3,93	0	100	3,93	5.929.000		
9	93934	Bùi Minh	Thư	27.10.2003	3,83	0,05	100	3,88	5.929.000		
10	94161	Ngô Thị	Xoan	15.09.2002	3,7	0	90	3,7	5.929.000		
Tổng lớp:									59.290.000		
Lớp: KTB63CL											
1	98919	Đào Quang	Bách	16.02.2004	3,29	0,2	97	3,49	5.390.000		
2	95922	Lê Thị Hương	Giang	27.12.2004	3,79	0	99	3,79	5.929.000		
3	98442	Trần Mai	Hoa	17.01.2004	3,66	0	99	3,66	5.929.000		
4	97481	Đoàn Thị Minh	Huyền	29.05.2004	3,63	0	99	3,63	5.929.000		
5	98401	Nguyễn Xuân	Huyền	24.05.2004	3,61	0	99	3,61	5.929.000		
6	98598	Mai Thùy	Linh	09.02.2004	3,69	0	99	3,69	5.929.000		
Tổng lớp:									35.035.000		
Lớp: KTN61CL											
1	88048	Nguyễn Thị Thái	Anh	03.12.2002	4	0	100	4	5.929.000		
2	86730	Trần Khánh	Chi	16.06.2002	3,79	0,2	100	3,99	5.929.000		
3	88112	Trịnh Gia	Hiếu	18.04.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000		
4	87520	Bùi Thị Thu	Hương	16.07.2002	4	0	90	4	5.929.000		
5	86887	Phạm Mỹ	Huyền	09.11.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000		
6	86298	Phạm Bích	Ngọc	11.07.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000		
7	88485	Nguyễn Minh	Quân	08.11.2002	3,82	0,2	100	4,02	5.929.000		
8	86215	Lê Nhật	Tân	09.02.2001	3,89	0,2	100	4,09	5.929.000		
9	87427	Nguyễn Thị Minh	Thu	17.06.2002	4	0,2	100	4,2	5.929.000		
10	86368	Trần Thị Minh	Thúy	31.07.2002	3,91	0,2	100	4,11	5.929.000		
Tổng lớp:									59.290.000		
Lớp: KTN62CL											
1	94297	Nhâm Gia	Bảo	23.08.2003	3,85	0	90	3,85	5.929.000		
2	93874	Nguyễn Hà	Chi	23.10.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000		
3	94350	Nguyễn Thị Hồng	Duyên	30.05.2003	4	0	90	4	5.929.000		
4	94425	Đào Ngọc	Hà	02.12.2003	3,82	0	95	3,82	5.929.000		
5	94422	Đoàn Trần Bảo	Hà	04.02.2003	3,89	0	90	3,89	5.929.000		
6	94375	Mai Kim	Ly	25.11.2003	3,82	0	95	3,82	5.929.000		
7	94452	Bùi Thị Hồng	Ngọc	05.11.2003	3,84	0	90	3,84	5.929.000		
8	94343	Nguyễn Thụy Minh	Ngọc	08.08.2003	4	0,2	100	4,2	5.929.000		
Tổng lớp:									47.432.000		

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
Lớp: KTN63CL										
1	97554	Nguyễn Thùy Huy Đoan	21.02.2004	4	0	90	4	5.929.000		
2	95742	Nguyễn Tiến Mạnh	06.05.2004	3,73	0	82	3,73	5.390.000		
3	95373	Đinh Thị Minh Nguyệt	05.07.2004	3,65	0,2	100	3,85	5.929.000		
4	96957	Đào Thị Yến Nhi	22.11.2004	3,77	0,2	97	3,97	5.929.000		
5	97875	Nguyễn Hải Sơn	26.03.2001	3,62	0,2	100	3,82	5.929.000		
6	95357	Đặng Thị Huyền Trang	21.10.2003	3,88	0	90	3,88	5.929.000		
7	97938	Trần Phương Uyên	08.01.2004	3,81	0	100	3,81	5.929.000		
Tổng lớp:									40.964.000	
Tổng khoa: 77									447.468.000	
Tổng hệ: 77									447.468.000	
Hệ: Đại học lớp chọn - Chương trình đào tạo chọn										
Khoa: Viện Đào tạo chất lượng cao										
Lớp: ĐKT61CH										
1	85868	Trần Hữu Hải	16.04.2002	3,53	0,15	98	3,68	5.929.000		
Tổng lớp:									5.929.000	
Lớp: ĐKT62CH										
1	91077	Nguyễn Ngọc Sơn	01.11.2003	2,64	0	96	2,64	4.900.000		
2	92545	Nguyễn Trần Vũ	27.12.2003	2,5	0,05	86	2,55	4.900.000		
Tổng lớp:									9.800.000	
Lớp: ĐKT63CH										
1	97242	Nguyễn Văn Hân	19.03.2003	2,81	0	81	2,81	4.900.000		
2	99081	Faradji Hiba	10.06.2023	4,0	-0,4	92	3,6	5.929.000		
Tổng lớp:									10.829.000	
Lớp: MKT62CH										
1	94334	Nguyễn Công Thành	12.09.2003	3,25	0,15	98	3,4	5.390.000		
Tổng lớp:									5.390.000	
Lớp: MKT63CH										
1	96400	Lê Hữu Bằng	04.12.2004	3,42	0,05	98	3,47	5.390.000		
Tổng lớp:									5.390.000	
Tổng Hệ: 7									37.338.000	
Tổng khoa: 84									484.806.000	
Khoa: Viện đào tạo Quốc tế										
Lớp: BMM61ĐH										
1	88651	Nguyễn Việt An	04.12.2002	3,71	0	91	3,71	5.929.000		
2	89698	Bùi Thị Phương Anh	27.07.2002	3,77	0,2	91	3,97	5.929.000		
3	89970	Bùi Ngọc Linh Đan	23.10.1999	3,43	0,2	90	3,63	5.929.000		
4	86812	Đỗ Ngọc Huyền	16.03.2002	3,95	0,2	92	4,15	5.929.000		
5	88813	Trần Bình Mỹ Phương	26.03.2002	4	0,2	93	4,2	5.929.000		
6	89535	Nguyễn Thị Phương Thảo	30.09.2002	3,9	0	92	3,9	5.929.000		
7	88181	Nguyễn Thu Uyên	02.03.2002	3,67	0	90	3,67	5.929.000		
Tổng lớp:									41.503.000	
Lớp: BMM62ĐH										
1	93777	Nguyễn Hữu Đạt	19.01.2003	3,83	0,2	92	4,03	5.929.000		
2	93744	Nguyễn Văn Hiền	01.11.2003	3,54	0	89	3,54	5.390.000		
3	93922	Lê Thanh Hương	31.10.2022	3,39	0,2	87	3,59	5.390.000		
4	93797	Vũ Phương Linh	21.10.2003	3,62	0	91	3,62	5.929.000		

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thưởng	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
5	90601	Trần Lưu	Quang	16.07.2003	3.85	0	92	3.85	5.929.000		
6	93060	Vũ Lê Phương	Thào	12.10.2003	3.61	0	90	3.61	5.929.000		
7	94067	Hà Thị	Yến	02.12.2003	3.55	0	88	3.55	5.390.000		
Tổng lớp:									39.886.000		
Lớp: BMM63ĐH											
1	95682	Nguyễn Hải	Anh	27.11.2004	3.57	0	88	3.57	5.390.000		
2	96194	Nguyễn Trí Thành	Công	12.07.2004	3.31	0	83	3.31	5.390.000		
3	98839	Nguyễn Hoàn Mỹ	Hạnh	11.07.2004	3.42	0	85	3.42	5.390.000		
4	97439	Phạm Thanh	Nga	30.01.2004	3.33	0	84	3.33	5.390.000		
5	98923	Trần Thùy Trang	Nhi	07.10.2004	3.31	0	83	3.31	5.390.000		
Tổng lớp:									26.950.000		
Lớp: GMA60ĐH											
1	82298	Phạm Việt	Bách	01.12.2001	3.07	0	80	3.07	4.900.000		
2	84361	Phạm Hữu Quang	Ninh	12.09.2001	3.17	0.05	85	3.22	5.390.000		
Tổng lớp:									10.290.000		
Lớp: GMA61ĐH											
1	86358	Vũ Đức	Nam	03.09.2002	3.3	0	82	3.3	5.390.000		
2	89548	Đào Việt	Trình	21.08.2002	2.81	0.05	81	2.86	4.900.000		
Tổng lớp:									10.290.000		
Lớp: GMA62ĐH											
1	93950	Trần Hải	Anh	24.06.2003	3.07	0	77	3.07	4.900.000		
2	94469	Hoàng Minh	Đạt	13.05.2003	3.14	0.05	78	3.19	4.900.000		
3	93895	Nguyễn Tùng	Lâm	12.05.2003	3.13	0	78	3.13	4.900.000		
4	94200	Bùi Nguyễn Đan	Phương	06.03.2003	3.13	0	79	3.13	4.900.000		
5	93925	Nguyễn Phương	Thào	27.06.2003	3.06	0	75	3.06	4.900.000		
6	93834	Hoàng Xuân Trường	Thịnh	12.12.2003	3.06	0	78	3.06	4.900.000		
7	93815	Vũ Minh	Tuấn	06.12.2003	3.15	0.05	80	3.2	5.390.000		
Tổng lớp:									34.790.000		
Lớp: GMA63ĐH											
1	95045	Trương Tuệ	Anh	18.12.2004	3.49	0.15	88	3.64	5.390.000		
2	96762	Đoàn Thảo	My	08.07.2004	3.33	0	81	3.33	5.390.000		
3	97982	Trần Thu	Nga	20.08.2003	3.44	0	82	3.44	5.390.000		
4	97491	Lê Thị	Phúc	29.03.2004	2.96	0	79	2.96	4.900.000		
5	96620	Trần Thị Thu	Phương	03.05.2003	3.31	0	80	3.31	5.390.000		
6	95712	Phạm Giang	Phương	05.06.2004	3.01	0	80	3.01	4.900.000		
7	98978	Vũ Như	Quỳnh	14.04.2004	2.99	0.05	79	3.04	4.900.000		
8	96881	Nguyễn Phương	Vy	18.01.2004	3.33	0.05	81	3.38	5.390.000		
Tổng lớp:									41.650.000		
Lớp: IBL60ĐH											
1	82232	Trần Hoàng Hải	Anh	09.12.2001	3.78	0.2	95	3.98	5.929.000		
2	82247	Trần Tiến	Anh	23.01.2001	3.83	0.2	94	4.03	5.929.000		
3	82536	Phạm Lê Anh	Dũng	07.12.2001	3.8	0	93	3.8	5.929.000		
4	83566	Chu Mạnh	Khoa	05.04.2001	3.74	0.2	93	3.94	5.929.000		
5	83727	Nguyễn Thùy	Linh	13.05.2001	3.78	0.2	92	3.98	5.929.000		
6	84342	Tiến Cẩm	Nhung	21.09.2001	3.78	0	92	3.78	5.929.000		
7	85279	Vương Thị Thu	Trang	28.09.2001	3.78	0	92	3.78	5.929.000		
Tổng lớp:									41.503.000		

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	TBC Học tập	Điểm thường	Điểm RL	ĐT HB	Số tiền (5 tháng / kỳ)	Số TK- HDBANK	Số CCCD/CMT
Lớp: IBL61ĐH										
1	89239	Đình Thu An	27.12.2002	3.91	0.2	95	4.11	5.929.000		
2	87914	Nguyễn Hải Anh	06.09.2002	3.67	0.2	91	3.87	5.929.000		
3	87112	Nguyễn Sỹ Học	03.04.2002	3.57	0.2	89	3.77	5.390.000		
4	87521	Đỗ Thị Phương Hồng	24.06.2002	3.67	0.2	91	3.87	5.929.000		
5	86296	Trần Thị Ý Nhi	27.10.2002	3.9	0.2	95	4.1	5.929.000		
6	86797	Đình Thanh Phúc	19.06.2002	3.68	0	92	3.88	5.929.000		
7	89533	Nguyễn Thị Kim Quy	16.09.2001	3.78	0.2	92	3.98	5.929.000		
8	89692	Vũ Thu Thảo	03.07.2002	3.67	0.2	91	3.87	5.929.000		
Tổng lớp: 46.893.000										
Lớp: IBL62ĐH										
1	90149	Vũ Kim Anh	09.03.2003	3.9	0	93	3.9	5.929.000		
2	93501	Đình Thị Ngọc Anh	27.05.2003	3.85	0	93	3.85	5.929.000		
3	94789	Đỗ Thị Bạch Dương	17.02.2003	3.6	0.2	87	3.8	5.390.000		
4	90271	Hoàng Thị Thu	02.11.2003	3.75	0	93	3.75	5.929.000		
5	93826	Nguyễn Thị Hồng	10.06.2003	3.67	0.2	91	3.87	5.929.000		
6	93847	Đặng Thanh Huyền	29.06.2003	3.72	0	93	3.72	5.929.000		
7	92987	Nguyễn Ngọc Huyền	30.09.2003	3.73	0.2	93	3.93	5.929.000		
8	93983	Đoàn Thành Nam	08.02.2003	4	0	93	4	5.929.000		
9	94087	Đoàn Đức Thịnh	02.10.2003	3.72	0	93	3.72	5.929.000		
10	90787	Đầu Thị Hồng Yến	11.10.2003	3.86	0.2	93	4.06	5.929.000		
Tổng lớp: 58.751.000										
Lớp: IBL63ĐH										
1	98816	Đỗ Lê An	27.12.2004	3.48	0	85	3.48	5.390.000		
2	95332	Vũ Duy Anh	07.11.2004	3.36	0.15	83	3.51	5.390.000		
3	96395	Lương Thị Ngọc Bích	17.01.2004	3.57	0	86	3.57	5.390.000		
4	97425	Vũ Văn Hà	21.11.2004	3.36	0.15	82	3.51	5.390.000		
5	98137	Phạm Việt Hoàng	03.05.2004	3.52	0	86	3.52	5.390.000		
6	95890	Đoàn Mạnh Hùng	18.02.2004	3.48	0	85	3.48	5.390.000		
7	98597	Nguyễn Thùy Linh	22.07.2004	3.41	0.15	85	3.56	5.390.000		
8	95448	Trần Hoài Phương	26.08.2004	3.49	0	85	3.49	5.390.000		
Tổng lớp: 43.120.000										
Tổng khoa: 71 395.626.000										
Tổng hệ: 71 395.626.000										
TỔNG TOÀN TRƯỞNG: 771 4.404.267.000										